

13<sup>e</sup> Année N<sup>o</sup> 45

0 \$ 45

Mardi 4 Mai 1915.

# NÔNG-CỎ MİN-ĐÀM

DUONG PELLERIN, SỞ 140, SAIGON

## 農 賈 茗 談

CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

ORGANE DES INTERETS FRANCO-ANNAIMITES

MỖI TUẦN LÈ RA NGÀY THỨ BA

**GIÁ BÁN NHƯT TRÌNH**

Trọn một năm..... 5 \$ 00

Sáu tháng..... 3 00

Mỗi một số..... 0 15

Chủ nhơn: CANAVAGGIO  
 Tổng-Lý: L. HÉLOURY  
 NGUYỄN-KIM ĐÌNH

AN. 3. 023  
 ANNONCES LÉGALES

### MỤC LỤC

- 1<sup>o</sup> Thức giắc đồng bang.
- 2<sup>o</sup> Canh nông chương pháp.
- 3<sup>o</sup> Âu-châu bình cách.
- 4<sup>o</sup> Sa-tràng diễn thuyết.
- 5<sup>o</sup> Tân-trang-Sư-Anam.
- 6<sup>o</sup> Đồng dương báo tin.
- 7<sup>o</sup> Nam-kỳ thời sự.
- 8<sup>o</sup> Xấu lá xấu nệm.
- 9<sup>o</sup> Mưa mới.
- 10<sup>o</sup> Thi tập.
- 11<sup>o</sup> Văn-chương khoa.
- 12<sup>o</sup> Học đường đường chánh.



- 13<sup>o</sup> Ngu-dời
- 14<sup>o</sup> Bồ Kiên động liễu
- 15<sup>o</sup> Sách lành.
- 16<sup>o</sup> Cuộc làm chay tại làng Hưng lễ.
- 17<sup>o</sup> Thơ tin văn lai.
- 18<sup>o</sup> Ai tin.
- 19<sup>o</sup> Tật-tử kinh nghĩa.
- 20<sup>o</sup> Nhân đăm (người ít hay nói hạnh).
- 21<sup>o</sup> Hàm huyết phúng đạo nhơn.
- 22<sup>o</sup> Vi nghĩa liễu minh.
- 23<sup>o</sup> Khách thuyền Nhứt đôn.
- 24<sup>o</sup> Hà-hương phong nguyệt truyện.

(Cần) để rai cau hái trong báo mà đem chỗ khác hoặc ra làm nguyên bản.

Có bán lẻ tại tiệm: Nhơn-Lợi, 301 quai Mytho Bình-Tây, tiệm may  
 Lồ-quê-Hương, 104 Boulevard Bonnard, tiệm Lục-tĩnh khách-sang, tiệm Nam-hồng-Phát và tiệm sách  
 J. Viêt-Saigon. Lục-tĩnh nơi nhà chữ vi Thông-tin. Bentre: tiệm sách quan một Nao.

VẢI ĐEN VÀ VẢI TAM-CÔNG  
HIỆU  
**VAN-HOÀ**  
CỦA TIỆM HIỆU  
**VAN-XUÂN-LONG**  
Chợ-lớn, đường Huế-Viên, số 10  
BẠCH  
cũng chú quới khách r. 1

Từ năm 1897 tại tiệm tôi có nhuộm vải đen và vải tam-công, dùng thứ vải tốt mà nhuộm cho nên màu nó tối tươi, dầu mưa nắng cũng chẳng phai dăng, giặt thề nào cũng không trở. Sánh với các thứ vải bán nơi tiệm khác thì nó tốt hơn xa lắm. Chư quới khách trong Lục-tỉnh đều rõ biết.

Nay tôi lại rắng công làm cho hơn khi trước và lại bán giá rẻ hơn.

Tôi muốn cho hiệu tiệm tôi rạng danh, chẳng phải là lo cần lợi mà thôi.

Xin các quới khách chiểu có mua thử mà dùng thì mới rõ biết là sự thật.

Cũng có kẻ giả mạo hiệu vải của tôi nên tôi phải làm giấy riêng mà để trong vải này có hình con cá « kim ngư » màu xanh và lại có hình của tôi ăn hành, dặng chư quới khách xem tương mà khỏi lầm sự giả mạo.

VAN-XUÂN-LONG, kính.

內隆春萬  
任醫花苑街  
記為魚金  
慎記近布洗啟  
馬來奸有面不者  
諸奸有蓋不與本  
君商混白蓋與市號  
光混假粉上精  
顧日印並先染  
請認日熨特有鐵同馳  
和染坊內外標金魚內名  
謹白庶不致為標因久



**NAM-NGHIA-LOI**  
PHÒNG NGŨ VÀ TIỆM CÚP TÓC  
Đường d'Espagne môn bài số 89  
SAIGON

Kính cớng chư quí vị trong Lục-châu đĩng rõ. Nay tôi có làm cây tạ Xuân-lộc, nào là cột cắt nhủ, be, sự đủ thứ, bằng cây điều mộc, (sao, gô, chũn-lát, cãm-xe)

Xin chư vị có cần dùng mấy thứ kể trên đây, viết thư cho tôi mà thương nghị, tôi lấy làm vui mừng mà trả lời, định giá nhẹ mà cây lại tinh hảo.

HDYNE-VAN-NHUNG.

**TIỆM KHÁC CON DẤU**

Kính trình cớng chư-quí vị: Tôi có lập tiệm Con Dấu bằng đồng cùng các loại kim-khí khác. Chư quí vị ai muốn dùng kiểu nào, tôi sẽ làm cho vừa ý.

Brevete Artistique et Commerciale  
**TANG-VÂN-PHA**  
GRAVEUR  
SAIGON, Rue d'Espagne N° 51, SAIGON

**TIỆM MAY**  
và bán hàng lâu

Kính mời Chư-quí-cô trong Thành-phố cùng các đĩng hảo tâm Quí-khách Lục-châu chư Quí-vị muốn dùng may kiem áo cách kiểu thề nào, hay là mua xuyên lĩnh hàng lâu, xin niệm tình đến giúp nhận lấy thảo.

Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đủ cách kiểu đương thời dùng; tiền công may và giá hàng giẻ đều nhẹ. — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoang, quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Lối có lẽ tam mới, xin Quí-cô niệm tình, đến giúp, chầy cho nên cuộc.

M<sup>re</sup> NGUYỄN-HỮU-SANH  
119, quai Arago-Chinois gần gare xe lửa  
(LÀC-ÔNG-LINH) SAIGON.

**TIỆM THUỐC TÂY**  
**HIỆU**  
**Pharmacie Normale**

Chủ tiệm là ông H. de MARI và ông F. LAURENS kẻ nghiệp cho ông MOLINIER (hiệu cũ là tiệm E. BENEQUIER).

Tại bốn tiệm có bán đủ thứ thuốc hoàn, viên, tán, rượu nước cùng là bá thảo, máy châm chít, đồ phụ tùng theo y-nghê, nước suôi kim thạch, đồ bó gít.

Bốn tiệm có trữ si các thứ thuốc chuyên môn langsa và ngoại quốc.

Tiệm PHARMACIE NORMALE thiết là to trọng hơn các tiệm cả Đông-dương, từ thuở nay, danh bất hư truyền tại Nam-kỳ có thân chủ ở khắp Trung-kỳ, Cao-mên và Lào.

Tiệm PHARMACIE NORMALE ở đường Catinat môn bài số 89, có một tiệm nhánh tại Chợ-lớn.

Tiệm PHARMACIE NORMALE vẫn có một mình đượ vận bán thuốc to langsa có hơn 100 tiệm rất lớn tại Chánh-quốc chọn cho vào vận ấy.

Tiệm PHARMACIE NORMALE chịu thuốc cho sở Châu-thành Sài-gòn, Chợ-lớn, sở Thương-chánh và các tỉnh to Lục-châu cùng các hội Phước-thiện trong Nam-kỳ.

Tiệm PHARMACIE NORMALE bán ra nhiều lắm, nên có thuốc mới chớ qua luôn luôn.

Tiệm PHARMACIE NORMALE là tiệm có sắm đủ đồ, cuộc tiệc chụp hình, và một mình chịu đồ ấy cho Nhà-nước.

Tiệm PHARMACIE NORMALE có sắm người để lo việc gửi thuốc trong các tỉnh rất tụy, hơn việc kỹ càng nhận họ.

Quán nhựt trình Nông-Cỏ-Mín-Đam, đường Pellerin, 140,  
SAIGON (Thương-lâu)  
VÔ RA THÔNG THẢ

# VỎ-XE HIỆU R. GUÉRY

Làm tại Saigon và dùng cao-su (Caoutchouc) **NAM-KY**

Vỏ xe máy (Tringles).....	3 00
Vỏ xe máy (Talons).....	3 40
Ruột xe-máy.....	2 20
Vỏ xe kéo.....	8 00
Ruột xe kéo.....	3 50

Hàng ở tại đường Philippini. — Môn bài số 17 SAIGON

Ai ở Lục-châu gửi thư mua món chi **bản-hiệu** sẽ gửi theo nhà thơ đem tiền đến đó **hàng** đã.  
Ai muốn xin sách để **giá** cả **món** thì **bản-hiệu** sẽ gửi cho **lập** tức.

*La maison expédie partout en colis postaux contre remboursement. Mais les clients sont priés de joindre une certaine somme à la commande. Demander le catalogue qui sera expédié gratuitement.*

# MINH CÁO

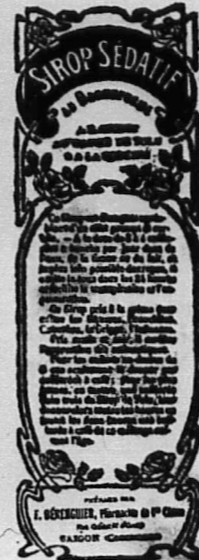
Kinh Minh-thánh diễn nghĩa, in lại lần thứ hai, tại chùa có 500 cuốn, phụ nhiều hiệu kinh Phật và bài thuốc răn/hiệu nghiệm. Và hai tuần lễ thì in rồi kinh Vĩnh-mạng (cũng kinh Ông) dịch 2 lớp nghĩa và phụ nhiều bài thuốc sanh sãn. Và kinh Phổ-môn (Phật) 2 hiệu này in 4000 cuốn. Phát thì cho kẻ nghèo, chùa cũng chịu cho tiền có (timbres) mà gửi kinh, còn nhà có ăn, xin cúng lại đặng in thêm nữa, và có thơ một vị quý chức ở Bentré, nói có người ở Batri, không nghề làm ăn, con nhà danh giá, rảo xóm phát kinh quyền tiền, dạy tôi rao cho chơ-vị từ-tâm rõ biết, kẻo lằm mà cúng cho kẻ gian. Tôi không rảnh 1 phút mà ra khỏi chùa, duy có đi nhà in Saigon mà thôi, trảng tôi có hai cái theo, hồi nhỏ té vấp cạnh văng một lẳng bên tả, xóc miến chén lòi thịt 1 vút bên hữu, có bệnh điếc, đi có kẻ tùy tùng, kẻo xe nó cẳng, ở tại chùa, ai thỉnh thì vô, tôi cũng không đem đến nhà ai mà nài ép! Công đâu dư mà đi khắp tứ phương?? Kề ấy xưng mạo tên tôi, chẳng rõ kinh ấy nơi nào, có lẽ y mua với nhà in mới có, nên xin chơ-vị hảo tâm, có lòng làm phước, phải kỹ xét cho rành, kẻo lằm tay gian lường gạt thì uống lằm, và cũng mang tiếng cho tôi.

Bienhoa, le 23 avril 1915.

Chùa Quan-dê.

Đệ-tứ: MACH-QUẮC-THOẠI.

Certificat du contrôle n° 9. Bộ tại làng Tân-uyên, tổng Chánh-mỹ-trung.



# Sirop Sédatif BERENGUIER au Bromoforme

TRỪ BỊNH HO THƯỜNG, HO LAO, HO TỒN HO HƯ PHỒI, THƯỜNG

Thuốc nước đường này mùi dịu dần, chữa bệnh chóng vánh chắc chắn. Dùng ba bốn muỗng lớn một ngày, uống riêng một mình nó hay là uống chung với nước trà hay là sữa nấu cho nóng. Uống như vậy thì hết bệnh ho lao, ho tòn, uống sớm mai và chiều thì bớt bị ngọt hơi.

Con nít trên năm tuổi mà thôi uống một ngày một muỗng nhỏ, còn con nít nhỏ hơn, pha một muỗng nhỏ thuốc này vào ba muỗng nước cho nó uống một giờ hay là vài giờ một muỗng có pha nước như vậy.

Một ve: 1 \$ 20.

Trừ tại tiệm thuốc **PHARMACIE NORMALE** Ông H. de MARI và F. LAURENS nổi nghiệp cho ông EGLINIER tại Sài-gòn-Chợ-lớn.

**Le Laxatif**  
dont l'effet est  
**le plus rapide et**  
**le plus sûr c'est les**  
**Grains Celler**

Souverains contre la constipation opiniâtre et ses fâcheuses conséquences!

**Hémorroïdes, Humeurs, Névralgies, Gastrites, Congestions, etc.**

La Boîte: 1 fr. 50

Demander les indications gratuites dans toutes les Grandes Pharmacies Françaises

DEPOT GÉNÉRAL: Pharmacie BAILLY, à Tarbes

GROS: Simon et Merveau, 21, rue Michel-le-Comte

et Société de Droguerie, 6, rue de Thorigny, Paris

# THUỐC TRỊ BÓN

Chứng này tuy là khi mới phát, coi lấy hết, mà nếu không lo trị thì sau nó biến sanh ra nhiều bệnh: Như đau, chóng mặt, không biết đói, ăn không tiêu, miệng hơi hám. Làm cho huyết hư, thì thường sanh ra ghê chốc khó chịu. Cũng có khi sanh bệnh nặng hơn nữa, như hư trường, đau gân, kiết.

Chứng này có thuốc hoàn **GRAINS CELLER** trị nổi hay. Thứ thuốc này bảo chế bằng những thứ cây thân kiện, ai uống cũng được. Uống vô thì không có phá và không sanh chứng đau bụng, uống lâu chừng nào, càng tốt chừng ấy.

CÁCH DÙNG: Tối chừng đi ngủ, uống 1 hoàn, như không phải thì uống 2 hoàn, uống như vậy chừng 5, 6 bữa, rồi ngưng 5, 6 bữa sẽ uống lại. Như có thiệt khá, uống nữa hay là thôi cũng đặng. Con nít dưới 4 tuổi uống nửa hoàn, từ 10 tuổi sắp lên uống 1 hoàn.

Thuốc này giá một hộp 40 hoàn là 0 \$ 70. Có một mìn ược thuốc **Pharmacie Normale**, ở Sài-gòn, đường Catinat và Chợ-lớn đường Marins có bán mà thôi.

# BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng  
 Ở ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI 130-132 NGANG NHÀ IN L'UNION  
 (Xuất nhập bất cần)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lục-đỉnh, nên chúng tôi mới biết y các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất xinh tốt lắm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhận hột thủy xoàng, cà rá, giáy chiến đeo cò, médailles và médaillons nhiều kiểu lạ và hột thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô từ tở.

I. GIUNTOU.

# La Mutuelle d'Extrême-Orient

## HỘI TU CẤP PHƯƠNG VIÊN-ĐÔNG

Góp đến 477 đồng bạc trong 159 tháng, đến hết năm thứ mười sáu thì được lãnh từ năm trăm cho đến một ngàn đồng bạc.

Từ năm thứ nhất đến năm thứ mười sáu, mỗi năm xỏ số mười hai kỳ, lúc xỏ số thì hết thầy mọi người ai cũng được coi.

Người nào bằng lòng đóng trọn một phần phải góp mỗi tháng 3\$00, đóng nửa phần phải góp mỗi tháng 1\$50, đóng một phần-tư thì phải góp mỗi tháng 0\$75.

Ai bằng lòng đóng luôn trọn một lần thì phải góp 400\$ mà thôi, nhưng đóng như vậy lúc xỏ số, người nào góp một phần thì được lãnh trọn một phần, người nào góp nửa phần, thì được lấy nửa phần, người nào góp một phần-tư thì được lấy một phần-tư mà thôi.

### Một năm có mười hai kỳ xỏ số

Mỗi tháng, đến ngày 15 tây thì xỏ số một lần.

#### CHỨC DỊCH COI VIỆC HỘI

MM. H. SESTIER, Cựu Khâm-sứ, làm chủ hội.

H. DEBEAUX, Tòa chủ hội-đồng Thương mại tại Hà-nội.

PORCHET, Tòa chủ hội-đồng Thương-mại tại Haiphong.

RAILLISTE, Lãnh Trưởng.

MM. CHATAIGNEAU, Thanh tra việc tính toán ở Tòa án Đông-

Dương.

A. DEBEAUX, Tây Thương.

PHẠM-MANH-XỨNG, Tú-tài, Bắc-kỳ Nghi-viện.

Bản hội ở tại đường Paul Blanchy, môn bài 109, SAIGON.

# TÂN ĐỚI THỜI BÁO

## JOURNAL DES JEUNES GÉNÉRATIONS

NÔNG-CỔ-MÍN-ĐÀM

Mardi 4 Mai 1915. N° 45

TÂN CHỦ BÚT

### Thức Giấc, Đông-Bang

Tôi kêu đồng-bang thức giấc thật là vô lễ, song xét kỹ là lời nói chung, vì đồng-bang chẳng biết, phần nhiều trong chốn thôn quê ngồi mà nghe chệch đồn huyền về chuyện binh-cách, chẳng khác nào một giấc Huỳnh-Lương, mê mẩn như say, cứ tin thật không hay xét nét. Chẳng biết già chon hừ thiệt, tướng là chệch thạo thông, mạo thỉnh đồ thuyết bá xàm, rồi chon rộn bỏ sạch Canh-Nông-Thương-Mãi. Hãy xem bài « Họa-tùng-khâu-xuất » trong số 41 cho rõ, ngừa lấy câu « Nói bậy ở tù » Đặng mà giữ lấy mình cho trọn.

Đông-Bang chớ ngỡ nói chuyện Âu-châu binh cách nhằm lý mà nhà-nước hẹp lượng làm tội; như Saigon này những tay đa văn quản kiến mỗi buổi chực tin truyền mà coi rồi đàm luận giấc Âu-châu, dường ấy chẳng là mắc tội hết hay sao? Có sao nói vậy, chuyện chi mà tội? Tại bởi nghe lời Khách-trú, đồn bậy đồn bạ, nói vấy nói vá, vệt la gà, cà la bí, không mắc tội sao đặng?

Giấc Âu-châu cách xa Nam-kỳ mấy mươi ngàn dặm ngàn, cang chi tới Nam-Kỳ mà nghe lời rộn rạt. Ai dám gọi Langsa cùng Hiệp-hoà-quốc thua Đức-tặc??? Chệch đồn phải không??? Tôi xin giảng:

« Lúc ban sơ, Pháp-quốc không đề phòng, Đức-tặc xâm lăng Bắc-Lợi tràn quá Pháp-quốc. Bởi việc tinh cờ Pháp-quốc ngăn cản không kịp, nên Đức-tặc mới tràn qua như nước

bể bờ, đến chừng Pháp-quốc, Nga-la-quốc và Anh-quốc điều binh khiển tướng, bỏ liệt đao thương, đuổi Đức-tặc trở ra không kịp. Hiện bây giờ đây Sa-bi-quốc hiệp cùng Nga-la-quốc diệt bình Đức-Áo chiếm đất đoạt thành; trong Bắc-Lợi quốc và Pháp-quốc thì binh Bắc-pháp-Anh đuổi Đức-tặc trở ra, dưới biển thì thủy binh Anh-Pháp với Nga, sát tướng đoạt thành Thổ-nhĩ — Đức-Áo và Thổ-nhĩ lương tiền hầu tận, lại thêm lòng ba quân hết muốn tranh đương, vì thấy chết mà rụng rời, thấy thất hoại mà rùng chí. Binh hiệp-chiến mạnh dường như nước đi tới đâu máu chảy thành sông, thổi nhứt bộ tấn nhứt công, chiếm đất đoạt thành như nháy. Lại thêm lòng ba quân khẩn khái, quyết phơi gan trải mật chiến tràng, thệ liễu mình khừ bạo trừ tà, thề hết sức phá tang Đức-tặc.

Nay thêm nước I-Đại-Lợi, hạ chiến thư đề binh khiển tướng, theo cùng Hiệp-chiến-binh diệt Áo xuất chinh, đặng mà cứu thừa mạng sanh linh, và rửa việc bất bình cùng Áo-quốc. »

Dường ấy ai gọi Langsa thua??? Khách-trú phải chẳng? Nếu như chệch mà nói Tào thua Nhứt-Bổn thì có chỗ tin, chớ như nói hiệp-chiến-binh mà thua Đức-tặc thì chẳng nên tin vô ích. Ấy là xảo kế của chệch đồn huyền, làm cho rúng động nhơn tâm, điền chủ ở thôn quê nghe lời bán lúa.

Nó mua rẻ, uồn quá, đừng nghe! đừng nghe!

Mới đây có lệnh quan Nguyên-soái troàn cho các quan chủ tỉnh giải hết thầy chệch đồn huyền giấc giả đặng

mua lúa rẻ, về cho tòa quán-chánh xử.

Nghe lệnh này đây, cũng đủ cho đồng-bang thức giấc, bỏ hết đồn huyền hoặc chệch đồn, cứ bán lúa theo giá quan rao báo mỗi ngày, cứ giới việc canh nông thương mại.

L. H. MUY.

#### CAUSERIE SUR L'AGRICULTURE

### Canh Nông Chở ở pháp

KHOẢN THỨ 13

(Tiếp theo)

PHỤ THÊM

1° Cách thức cho làm ruộng giao

Công việc cho làm ruộng giao cũng tiện việc vậy, song chủ đất phải cần coi xem xét luông luông mới thành đặng.

Phép làm một trăm công ruộng giao, chẳng nên cho một chủ lãnh, phải ít nữa là mười người, mỗi người 10 công thì làm mới vừa sức mà lại chín chắn đặng. Ngày tháng giao ước cùng người làm ruộng giao phải chiếu theo tờ giấy giao ước của chủ đất đã định. Trong phép cho ruộng giao có nhiều cách khác nhau:

- 1° Giao phát cấy hoàn thành,
- 2° Giao phát cào chế dọn đất láng, mạ lúa, còn công cấy về chủ đất.
- 3° Giao phát, cào chế, nhổ mạ, bừa

*lúa và dăm mạ lúa, deo mạ và cấy dăm, cấy về chủ.*

4<sup>o</sup> *Giao phát cào và công cấy, còn deo mạ nhờ mạ cấy dăm bứng lúa dăm mạ lúa về chủ đất.*

Cách cho ruộng giao đất đồng cấy mạ mỗi 10 công bạc 10 \$ lúa 11 gia 1 gia rười lúa giống.

Còn đất gò (biển) mỗi 10 công 11 \$ 00 lúa 14 gia, 1 gia lúa giống, vì cấy lúa dăm phải tùy theo đất nặng nhẹ mà cho công ruộng giao thêm bớt.

Những người lãnh ruộng giao, trước khi làm giấy lãnh xong, chủ đất phải xuất phát ra mỗi 10 công phân nửa bạc nước, bằng lúa cũng phân nửa, đến khi người làm ruộng giao, làm dặng phân nửa công việc, sẽ phát hết. Có nhiều khi người lãnh ruộng giao, chẳng thiết làm ăn, cố ý lấy dặng bạc hay lúa đủ số rồi tìm dặng trốn biệt, hoặc còn ở thì làm bê trễ, làm cho chủ đất phải mất công thừa bẫm tới tồng lảng; đã vậy mà lại trẻ nãi công việc làm nữa.

Những người lãnh làm ruộng giao thường có nhiều người hay làm dối trá không chín chắn và cũng có nhiều khi thấy chủ dễ it cần cang thì người làm ruộng giao lại bỏ tờ giấy giao kết lại bất tuân lời chủ đất nữa.

Nên việc làm ruộng giao phải coi theo người làm ăn từ tế mà cho kéo làm sự đối trả.

Bằng người chủ đất lựa dặng người chắt chắn thì nên cho lãnh.

*Ruộng giao mùa nước và mùa khô. Những người ấy có gia cư và người bảo lãnh mới dặng.*

Cho ruộng giao đất đồng mùa nước và mùa khô :

*Mùa nước. Phát, cào, chế, cấy, deo mạ, nhờ mạ.*

*Mùa khô. Cắt, đập hoàn thành! mỗi chục công bạc 14 \$ 00 tới 15 \$ 00 lúa thì 15 gia tới 16 gia.*

Cho ruộng giao đất (biển) mùa nước và mùa khô.

*Mùa nước. Phát, cào, chế, cấy, deo mạ, cấy dăm.*

*Mùa khô: Cắt đập hoàn thành, mỗi chục công bạc 15 \$ 00 tới 16 \$ 00 lúa từ 16 gia tới 18 gia.*

2<sup>o</sup> *Cách thức cho tá điền vườn đất ruộng*

Mỗi người làm chủ điền đều phải có tá điền, là người giúp chủ điền khai phá ruộng đất, cắt nhà cửa mà ở trong đất kều là tá điền. Người ấy phải tuân theo lời cần kíp dạy bảo của chủ điền trong công việc ruộng vườn. Chủ điền phải cần coi sóc tá điền, chẳng uên để tung hoành biến nát. Những người vào xin ở trong đất mình mà làm ruộng của mình thì trước phải xem xét cho kỹ lưỡng nề nếp tánh hạnh làm ăn dưng trộm cướp chỉ thì chủ điền sẽ dưng, song mỗi người mới đến xin vào tá điền thì trước chủ điền phải hỏi sức mỗi người làm nổi bao nhiêu, vợ con mấy người trước cố bị ăn chi không và tiền nhựt ở đậu đất ai, sao mà xin về ở đất mình, quê quán ở đâu rồi sẽ cho vào cắt nhà. Về ở cho xong xuôi chừng 15 ngày sẽ dạy làm tờ giấy có gắn con niêm chắt chắn làm mấy chục công, từ đầu tới đầu, lúa ruộng bao nhiêu, lúa giùm cho ấu làm mùa là bao nhiêu, hoặc không và lời giao của chủ điền theo tục lệ tùy ý người dưng công, kẻ dưng lễ, thì người tá điền đó như hiệp ý thì lập tức hạ tờ khởi sự làm công việc, phải coi theo sức mỗi người tá điền mà cho mướn từ 10 công cho tới 30 trở lại chẳng khá cho mướn nhiều vì sợ làm không kham.

Người tá điền mà ở trong đất của chủ điền, chủ điền phải cần mẫn coi chừng dưng để chúng nó làm vi phép mà phạm luật nước cư một dặng ngay thẳng làm ăn.

J. TRƯỜNG.

**Au-Châu Binh-cách**

(Từ 21 tới 27 tháng tư tây)

Trong Bắc-lợi-quốc việc chinh chiến đã đánh lại rất mạnh và rất

lớn. Đức-tặc đem binh tiếp vô số, quyết truyền chí bình sanh đánh binh Hiệp-chiến-quốc từ Ypres tới mé biển cho dứt đoạn, song đánh tới nay mà rề không nổi binh Hiệp-chiến, cho hay Đức-tặc dùng trái thúi là thứ Vạn-pháp công đồng đã nghiệm cầm, mà làm cho binh Hiệp-chiến phải chệt ngột. Đã chẳng thắng nổi thì chớ, lại bị hao binh tổn tướng rất nhiều. Phía Đông Ypres, binh Hồng-mao đại thắng, chiếm tiểu sơn đất thề mà binh cả quận dần tới phía Bắc và Tây bắc. Hai bên giao chiến với nhau đã khởi thành Dismude hiện bây giờ còn dưng hòn chiến.

Bên tây chiến-dịa còn chỗ nào đang tranh đấu nửa thì đánh gươm với nhau thường hơn. Trong đất Champagne thì đang lo công phá thành luy và còn xáp với nhau một hai trận, song cũng bên Hiệp-chiến thủ thắng.

Chung quanh đất Saint-Mihiel, binh Hiệp-chiến càng ngày càng tấn công, háu chận dặng thông của quân giặc đóng binh miệt đó.

Trong đất Alsace, binh Pháp tấn dái theo hai bên mé sông Fechit, lại chiếm dặng mây chỗ cao đất thề mà phá binh nơi sùng sông ậy và tấn tới đã cận Metzerele, vì vậy nên binh Đức bỏ đất Esels-brucke gần miệt đó mà kéo đi.

Bên Đông-chiến-dịa, trong dài núi Carpathes nga-binh đang rắng sức chiếm cho dặng đánh Uszok là dánh còn ở nơi tay quân giặc. Binh nga tuy chằm rài núi chiếm từ cụm từ cụm mà tưởng chắt chẳng khởi bao lâu cả miêng ậy thuộc về tay nga lầy hết.

Trong vịnh Dardanelles, một

chiếm chiến thuyền của Hồng-mao công phá binh Thổ-nhĩ-ki đóng nơi doi đất Gallipoli và phá nát đồn luy của Thổ-nhĩ-ki lập ra mà kinh dịch, làm cho binh Thổ-nhĩ-Ki rút chạy xa, súng đồng Hồng-mao bắng không tới chỗ.

Thuyền-lôi-thuyền của Nga-la-tur đóng dài theo bãi Anatolie phá hạ của Thổ-nhĩ-ki mười chiếc tàu chớ thuộc dặng.

Hai chiếc tàu tuần của Thổ-nhĩ-Ki dưng thùy lồi phục, chiếm tại Hắc-hải.

Xứ Camoroun, Đức-tặc thời vào thành làm phải dời đô chánh phủ; còn ở Damaraland, thì lại bị binh Boers với binh Hồng-mao đánh cuồn vô.

**Sa tràng điền thuyết**

PHẠM THUỜNG

Trong mười năm đầu của Hoàng-đế Đức-tặc trị vì, tội phạm thượng tinh lại cũng có một ngàn một trăm 20 năm tù, việc xét đoán về tội ấy nhiều thối quá. Hoàng-đế Đức-tặc chẳng hề khi nào ân xá cho những kẻ phạm thượng bao giờ.

Paris, le 3 mars 1915.

HOÀNG-ĐẾ ẤU-QUỐC (AUTRICHE)

**QUÓI THỀ BẤT AN**

Có nhiều tin cho hay rằng Hoàng-đế Ấu-quốc (Autriche) long thề bất an, làm cho ngày khờ chẳng khác nào trẻ bé. Có người rõ chắc rằng; cách ít lâu nay hoàng-đế thường đòi công chúa Leopold de Baviere nhập diện, ngày đêm rắng rịt chẳng rời, trừ ra khi nào hoàng-đế hết hỏa mê tâm, công chúa mới bỏ Schoenbrum mà

lui ra dặng. Hoàng-đế lại dạy đòi con mái ưng hầu. Con mái già này là tay yêu dẫu có thể mà khuyên giải hoàng-đế nổi.

Đến chừng con mái già lui thì công chúa phải có mặt đó lập tức.

Coi bộ hoàng-đế không hay lo đến trận giặc Âu-châu dưng thời mà lại hay nhắc đi nhắc lại trận giặc năm 1866 hoài.

**CŨNG LÀ ĐỨC-TẶC**

LAM HƯ HAINỮA

Cuộc đấu xáo tại thành Bruxelles (Kinh đô Bắc-lợi Belgique) năm 1910 có lẽ cũng bị Đức-tặc đốt phá.

Le Havre, 17 mars.

Ai nấy cũng cho rằng cuộc đấu xáo tại thành Bruxelles năm 1910 bị Đức-tặc lên đốt phá hết một mớ.

Nhớ lại thì lúc đó có mấy cuộc thảo luận của Pháp-quốc (France) Anh-quốc (Angleterre) và Bắc-lợi (Belgique) là Hiệp-chiến-quốc trong trận giặc Âu-châu bây giờ, bị hư hại mà thối.

Hết sức thăm xét, hết sức thám độ, mà cũng không rõ nguồn cơn trận lửa ậy bởi đâu mà ra.

**Tân Trạng-Sư**

Nam-kỳ, từ khi khởi qua Đại Pháp học đạo chỉ những nay, nhiều tay chiếm ngao đầu, vinh nhành què, làm gương cho hậu-giác noi theo; mắt chẳng thấy tai cũng nghe, chẳng cần nhắc khán quan cũng rõ. Hoặc bên văn, hoặc bên võ, biết bao nhiêu trở mặt hiện tài, nay có ông Nguyễn-Thanh-Khiết, nhào rừng tại Nha-Mân thuộc quận Sadéc, lĩnh-lang của ông Nguyễn-Huân-Điền cựu Hội-đồng Tỉnh, hiến-diệt của ông

Nguyễn-quan-Điền dưng chức Hội-đồng quảng-hạt, mới đổ khoa Cử-nhơn luật bên chánh-quốc.

Ra lãnh chức Trạng-Sư tại tỉnh Montpellier chưa bao lâu mà danh thơm náo nức, tài trí đồn xa, ngài dưng ôn luật cho nhuần dặng có vào khoa Tân-sĩ.

N. C. M. Đ. mắng cho ông Điền với ông điều hậu phúc, khen ông Khiết mài sắt chí công, chúc cho dật lộ vinh qui, đẹp mắt tồng môn tổ dưng.

N. C. M. Đ.

**ĐÔNG-DƯƠNG BÁO TÍN**

**ĐẠI HÌNH CUNG AN**

Tòa quan chánh Yên-bái (Ton-kin) hôm qua có nhóm xử vụ cường đạo tỉnh Phú-Thọ.

Lên án từ 28 tên, 12 tên khổ sai và chung thân, 4 tên từ 10 năm và 5 năm khổ sai, Tha bổng 3 tên.

**MÁU GHEN GÂY DỮ**

Tuần rói số 43 có ân hành vụ quan Tri-châu tại Thát-khe bắng năm mạng. Nay xin ân hành tiếp duyên cơ cho khán quan nhân làm.

Vụ sát nhơn tại Thát-khe rất ghê gớm và bạo quá lẽ, chẳng có phương chi cứu cấp cho kịp. Ông Carpiet vệ quân tỉnh, chệt tại trận. Ông Peponnet chủ sự thương-chánh cách sáu giờ đồng hồ rồi cũng chệt. Thấy Tư-thơ-ký thương-chánh, tên đầu bết của ông Peponnet và vợ của quan Tri-châu cũng vong mạng.

Bồn quán chưa dám đĩnh chắc vụ này tại bởi máu ghen gây dử, bởi thù riêng hay là nợ bất cập.

Trong ba đều ấy thì có lẽ đủ hết ba đều. Vì nhắc lại công chuyện của vệ quân tỉnh Capier, thì rõ ràng vụ sát nhọn đã có ý trước.

*Oạn bởi như vậy :*

Hôm ngày thứ sáu tức bảy giờ rưỡi sớm mai quan Tri-châu quận Thất-khê cho mời vệ quân tới dinh dạng có kiểm điểm binh khí.

Quan vệ quân y theo lời mời, cứ việc đi; lúc tới dinh thì ông Capier thấy quan Tri-châu đương thủ một cây súng có giắc lưỡi lê nơi tay. Vì bất ý ông Carpiet đi xô lại gần tức thì quan Tri-châu đâm ông Carpiet vào ngực; ông Carpiet té nhào xuống, máu ra lai láng, coi lại thì đã ngất ngư. Lúc ấy quan Tri-châu rút lưỡi lê dính máu mà bỏ lại chỗ, rồi giắc súng chạy qua sở thương chánh mà tâm ông Péponnet làm chủ sự.

Thấy thông ngôn Tư thấy quan Tri-châu đến lật đật chạy vô thưa cho quan Péponnet là chủ mình hay, chẳng dè mới đi dạng vài bước, bị một mũi đạn ngay lưng té nhào.

Quan Péponnet nghe súng nổ, chạy ra, thỉnh linh bị quan tri-châu bằng một mũi đầu trúng sêu hàm, tiếp thêm một mũi sau nữa xiêng qua chĩa vai trúng luôn người đầu bẹp của ông Péponnet đang lui cui trong bẹp.

Đoạn quan tri-châu bỏ đó mà trở về dinh. Linh thủ đồn và mấy người làm việc thương-chánh rước theo mà rước không kịp.

Về gặp vợ giữa đường quan Tri-châu liền bằng thác rồi trở súng để súng ngay miệng mình mà bằng võ óc.

Việc dữ xảy qua không mây phúc, có chi mà ngăn đón cho được. Chừng rước quan thấy thuộc tới thì hết phương cứu cấp ông Péponnet được nữa; qua đến sáu giờ chiều thì ông tác hơi.

Thiên hạ người thì đồn thê nấy:

Quan Tri-châu bần thuộc á-phiện lậu lại sợ vợ nhà kẻ với sở thương-chánh và quan vệ quân, nên chàng và mới tính giết vợ mình, quan Péponnet và mây người giúp việc sở thương-chánh cho bỏ ghét, còn tên đầu bẹp đó bị rui vong mạng.

Kể lại nói thê khác rằng: ở Thất khê có một nàng lịch sự hơn hết trong quận đó, quan Tri-châu muốn cưới làm tiểu thiếp mà mẹ nàng không khứng chịu, sanh ra rầy rà, việc thiệt khó hiểu rõ ràng.

Quan Tri-châu Trần-văn-Trọng, hồi trước trần tại Cao-lộc nay tới Thất-khê mà thê cho Đoàn-doan-Đôn.

Tánh siêng năng, lo việc ngoại nhiều nên nghe nói có giao thông với mây người lãnh việc làm (entrepreneur).

Gia thê đã lớn lại thêm chữ nghĩa giỏi và thói ăn nết ở chẳng khác langsa.

Còn quan Péponnet vào làm Thừa biện hạng tư sở thương chánh ngày mùng 4 tháng tám năm 1908; thuở còn từng quân binh, làm đội-bôn, dạy con lính tập tại núi Đeo. Ông được 47 tuổi.

Còn ông Carpiet vào ngạch trần phủ từ ngày 18 tháng sáu năm 1908 tới giờ. Ngài được 43 tuổi.

Nam-Kỳ-thời-sự

Giá bạc

Table with 2 columns: Item name and price. Items include Kho nhà nước, Hãng Đông-dương, Hongkong, Chartered.

Giá lúa

Mỗi tạ 68 k. chở đến nhà máy Chợ lớn, (trả bao lại) 2\$20 tới 2\$25

BẮT ĐẤT KỶ TỬ

Hôm ngày 29 avril lúc tám giờ, xe lửa nhỏ ở Hốc-môn chạy xuống Saigon cáng một thầy đội linh thủy Langsa thân trên kho lương của quân lính tục kêu là sô-cô-mi.

Thầy đội này đi dài theo đường xe lửa bộ mặc lo tính việc chi nên quên mình đi trong đàng xe lửa là lợi hại. Khi xe gần đến súp lê van rần làm cho thầy đội hồn bất phụ thê linh quinh chẳng biết tránh bên nào; xe lửa chồm đến cáng nhằm thầy. Thầy đội bị cáng la om sòm nhưng mà xe chưa ngừng, còn xô đùa thầy một khúc có 10 thước langsa mới ngừng dặng. Kéo thầy đội ra thì tay chơn đã gãy lọi. Trước khi cho thủy đạo và bót quận thử nhứt hay, trên xe có ông Seurin, cắt giấy xuống cứu cấp.

Thầy đội này đây thuộc bả trao quản của chiếc d'Iberville, quê quán ở Dinéault (Finistère) niên canh 31 tuổi.

Chờ thầy đội vào nhà thương ĐÔNG-BẮT lập tức nhưng mà trong 5, 6 giờ thì thầy đội hồn lia khỏi xác, vì huyết lưu mãng địa nên cầm không đậu.

De notre correspondant particulier GHE LÚA CHÌM

Long-Phước lễ 30 avril 1915.

Hôm ngày kia tôi đi gộp lúa tại làng Long-hiệp có gặp một ghe lúa chìm.

Dưới sông thì bạng bè lo vớt, trên bờ kinh thì có một mụ di tác chừng 50 tuổi la chưởi om sòm. Hồi ra mới biết mụ di này là mẹ vợ tào-kê (chà và).

Thấy sự đời mà ngán, dưới bạn bè hụp lặn cam go, trên chẳng rộng tình thương xót. Thâm nghĩ phận, mình thì lạ khó nổi giận cang, khi về đến gia đàng vịnh ít chữ giận người độc dữ.

Ít chi chưởi rủa hồi bà già; Qui bấu với ai mẹ vợ chà; Vì chẳng có người miêng ăn-độ; Tờ đầu chưởi rủa nhiếc cùng la.

Trần-long-Phước Ngã tư (Vinhlong).

HỎA TAI

Buổi chiều thứ sáu, nhằm 30 tháng tư tây, lối chín giờ mười lăm, đàng lúc từa hừng, xảy thấy một trận hỏa phát lên rất dữ. Khói đen lên ngui ngúc, lửa đỏ chói hừng trời, tôi lật đật lên xe tới chỗ coi chỗ biết.

Tôi đàng Kinh-lấp, thấy lửa cháy kho của hãng Graf-Jacque và kho của hãng Pachod, song không rõ bởi cơ nào, người nói vậy kẻ nói khác chưa lấy chi làm chắc.

Khi lửa mới phát cháy trong kho Graf-Jacque, thỉnh linh không ai hay biết chi cả; nhờ có cai đội thủy binh xin phép dạo chơi, đi ngang qua thấy mới tri hô lên rồi áp vào cứu chữa. Bởi kho chứa tinh những đồ sắt, đủ các thứ dầu, tăng trên thì chất đầy ghé Thonet, nên cháy rất bạo, khó mà chữa cho dặng.

Khi lửa mới lên ngọn

Khi lửa mới lên ngọn, nghe chuông nhà thờ cả tục kêu là nhà-thờ nhà-nước và chuông nhà-kin trời tiếng báo tin, tức thì trong trại bộ-thủy lưỡng binh thối kèn, kéo tới để phòng ngừa giữ.

Vòi-rồng

Chưa mấy phúc xảy thấy hai cái vòi rồng thành-phố Saigon, vòi rồng của trại Thủ-cơ, vòi rồng xe Chợ lớn với vòi rồng-lay áp tới xịch nước vào tưới

hoả; nhờ có đó bọn chữa lửa mới dám leo lên cầm xà-ben nạy cây, văng, phá vách tường mà cứu chữa.

Hoạ lây

Kho trữ của hãng Graf-Jacque liền vách với kho Pachod; khi lửa phát cháy bên kho Graf-Jacque thì bên kho Pachod lo ngang giữ. Chẳng dè chưa đầy một phúc đồng hồ, khói lửa lòn qua, làm cho bao nhiêu người giữ kho Pachod bị ngột, đều phải chạy ra, lo chữa mái ngoài; song chữa không lại, kho Pachod phải cháy sạch.

Kho «Union Commerciale»

Kho «Union Commerciale» cũng khít bên đó, song nhờ có tường ngăn, nên thê giữ gìn cũng dễ. Trong kho trữ hàng hóa rất nhiều, nếu ngọn lửa mà leo qua khỏi tường cháy luôn kho «Union Commerciale» thì thất biết bao nhiêu mà kể.

Bọn chữa lửa

Sự cang đóm của bọn chữa lửa nói không cùng, chẳng biết lời chi mà khen cho xứng, chỉ có một chỗ yếu này chỉ ra thì đủ mà biết vì phận quen mình. Bọn chữa lửa áp vào nhằm chỗ rất hiểm, mà thê coi như chơi, không chút nào khiếp sợ. Lửa thì xung rất mạnh, bọn chữa lửa leo đại lên, đứng nhiều chỗ cheo leo, cầm xà-ben mà phá vách. Nếu như bọn cứu hỏa mà chẳng tận tâm kiệt lực, thì cả và phổ xá và những hãng thương xum xít từ đường d'Ormay chạy xuống Vannier, từ Kinh-lấp ngang qua dụng Catinat, còn chi mà kể.

Lo giộn đồ

Bởi sức lửa dường ấy, nên bọn khách-trủ nhà và tiệm chung trong một cuộc đất tứ diện đó, đều hết trông cậy, không lo cứu chữa, chỉ lo có một việc khuôn đồ đạc hàng hóa ra mà thôi. Thiên hạ đóng đèn như hội, xa xa đồ đạc chất chật sán, tur bề đèn kbi, dút, tối thui, mà ánh lửa giọi sáng như bạch-nhật.

Tồn thất

Nội một kho của hãng Graf-Jacque tinh ra thất chừng một trăm rưởi tới

hai trăm ngàn quang tiền tây (lối ha chục muôn quang), song hãng Graf-Jacque có bảo hỏa trọn. Còn sự tồn thất của mấy nhà buôn kia chưa tính tới.

Quan hiện diện

Trong lúc lửa cháy, thấy tới tại chỗ ông Dain Soái-binh, ông Gourbeil Soái-phủ với quan Tá-nhị, ông Cuniac quan Đốc-ly thành phố Saigon, ông Tricon quan Biện-ly đề-hình, ông Lavenir quan ba bộ binh, ông Vermerin quan hai đạo Trấn-phủ (Sơn-đâm) ông Lecœur quan Đốc-ly tuần thành, hộ thứ nhứt.

Tra xét

Tòa đã có lập đàng tra vấn cơ tiết, song chưa ra, đợi minh bạch rồi sẽ đặng tiếp vào cho khán quan tượng lăm.

Xấu lá xấu nem

Đuộc Mìn Đàm ánh tỏ, dèn Nồng-cỏ rạng ngời, chạnh buồn thay cho kẻ kim thời ít học tập theo đời mà ở! thầy như vậy càn thiêm mắt cỡ, nghĩ như vậy kính miệng sao đành, nếu nói ra sao khỏi mây anh... trách rằng khéo thối lông tim vít, người rộng lượng nghĩ thiêm hữu ích, đưa câu mâu ăn giận uống hơn, tôi thật là chưa được trọn trọn, bên chí học cùng người Quàn kiên, việc tạng mắt dăm đầu lời huyền, đó che thân mà lạy đội đầu! «chần» ngoại bang là nước chà và, dùng đóng khô ai ai đều rõ, phiên nhiều bộm sao không chữa, Bỏ?? mua dặng rồi liền bịch trên đầu!! thầy như vậy đau đầu về đầu, không hổ phận còn xưng hùng xưng bá? ai có thể thê bà đá họ, phải biết tao là đứng anh hùng!!

Xin chur bằng bót bót tánh lung.

Lời hàng vi lưới trời lộng lộng, Vô-kim-Trọng.

MU'A MỚI

Âm dương chốn chốn thuận hoà,
Trời Nam lái rải mây đà khởi bay.
Chen nhau thưa-thớt nhạc-dây,
Càng trông càng thấy, càng ngày càng thêm.

Gió mưa mây đám rập rình,
Trời trên, ruộng dưới, cảnh tình mới thay!
Sáng ra lừng đờng gương ngày,
Góc trời đổ ánh, ven mây rạng ngời.

Có khi vẫn tiếng cung trời,
Le-le một đám bời bời đậm xa...
Mấy cơn gió thuận mưa hòa.
Trời nam hắt-hẻo nay đà vướng tươi.

THI-TẬP

HÒA VẠN CHIM CÚ

Tối trời chim cú đỏ nhánh cây,
Mắt mờ chỉ mi đi động ngày,
Bộ mặt ban ngày coi nịnh ngắt,
Tuồng hình đêm tối thấy không ngay.

TRÁU CHÉM NGƯỜI TA

Thú của người nuôi chẳng phải đầu,
Sanh tâm chém kẻ nó là trâu,
Suy thời vận phần càng lòng thâm,
Biển khiến họa lai nỗi gia sầu.

BẮT GIÁO

Cái thói ngan tàn thật quá kinh,
Cá không ăn mồi cá ương in,
Lỗi mình chẳng xét câu vinh nhục,
Trái thế hằng quen thói dễ khinh.

SAY RƯỢU THƠ

Cờ sao lại ngũ dựa bên dăng?
Ở! bời rượu ngon chã đậm thang;
Gập lúc mưa vui đưa cạn chén,
Đến hồi cụp thiếp té bô cang.

Vợ con lắm lúc nào thương đến,
Nhà cửa bỏ oan mây đoái màng,
Khuyến bấy ai ới vờ phải phải,
Kéo người đem siếm bạn động bang.

XÓT MỒ PHẦN ĐẠM-TIÊN, họa vận

Bồi đắp từ xưa một khách tình,
Mồ phần Đạm-thị găm u-minh,
Suối vàng, lấp đất rêu kêu thắm,
Mạng bạc, xoì mưa mã khó gin.

Sanh thành tranh danh oanh, dĩ dĩ vi vận

Trăm năm lửa nhán kiếp phù sanh,
Cái phận tu mi phải lập thành,
Công cớ cùng ta bươn bả đến,
Thương quyền với khách đục xông tranh.

Xin Lục-châu họa hai đề trên đây chơi cho tiêu khiển.

NGÔ PHU NHƠN QUI HỚN (cựu vận)

Nhánh vàng tiết chói mấy thu đông,
Dươn gặp Lưu-quân phải thuận tùng,
Gian-hạ lui ra trời biển bạc,
Kính-châu thẳng tới các lầu hồng.

HỒ GIẢ HỒ HOAI

Mao xưng là chúa ngỡ rằng khôn,
Chồn cộc xưa nay vẫn khác phần,
Trợn mắt kiêu đời vãng lược lược,
Vào tai bắt chước vóc sồn sồn.

Nhớ chồng và con đi đánh giặc bên Âu-châu
Liên hườn thi

1 - Giận loài Đức-tặc khéo gian hùng
Biển lặng sóng trong hóa gió đông!
Xuôi nổi phu thê chia Pháp, Việt
Khiến nên máu tử rở Tây, Đông

2 - Hàng gia mặt thiếp lụy chang trông
Lo sợ chồng, con nỗi kiệt hung
Sớm tối nghĩ suy thêm xót dạ
Vào ra thương nhớ lại đau lòng

3 - Lường dong sao xiết nghĩa tình đây
Biển ái sóng sâu đã đầy đầy
Bát ngát lòng trông, ngày chỉ tới
Buồn khuân dạ nhớ, tình như say

4 - Sum vầy một cửa hồng lia nhau
Gan ruột ai mà chẳng quãng đau
Căm giận loài hung gây chiến trận
Ngậm hờn quân dữ dấy binh đao

5 - Đồng xương bạc mạng biết bao cao?
Máu đỏ đường sông nghĩ thắm sâu
Thủ dạy Đức-vương lòng hiểm độc
Oán thay gian-tặc dạ hùng hào

6 - Binh đao dẹp dặng cửu đồng bang
Trả oán đồng-minh diệt giả-mang
Đất Việt ấm no đánh phạt thiếp
Trời Âu khốc nhục cảm thân chàng

Ra vô vắng về jhèm sầu thắm
Sau trước quanh hiều lại thờ than
Khàn chực Pháp-trào mau thắng trận
Chồng con sum hiệp nước nhà an!

Biển-ngũ-Nhy, Hà-tiên.

Văn chương khoa

LUẬN VỀ CÁCH DẠY
CHỮ QUỐC-NGŨ

L. ICách thức cuốn văn mới (theo lý và giúp nhớ)
(Méthode rationnelle et mnémotechnique)

Khoản thứ hai. - Cách dạy cho mau biết đánh vần.

Trong bộ thứ ba, lẽ gì phải bỏ ra hai chữ yên, yết, để đứng riêng làm thêm một bộ thứ tư nữa. Nhưng mà tưởng chẳng có ít chi cho lắm.

Hai chữ ấy không lẽ đứng trong bộ thứ ba là tại đây này: mấy chữ khác trong bộ ấy thì là một chữ âm đơn ở đầu, hiệp với mấy chữ âm kép ở trong bộ nhưt và bộ nhi ;

còn chữ yên và chữ yết thì là một chữ âm đơn (u) hiệp với chữ trong bộ thứ ba (yên, yết. Hai chữ ấy phải đánh vần như vậy: như con nit nó biết đọc hai chữ yên, yết, khỏi đánh vần « y...ên, y...ết ».

thì biểu nó nói « u...yên...yên, u...yết...yết » nó đọc « u...yên, u...yết » thì tự nhiên nó biết nói « yên, yết » chẳng cần chi mình phải nhắc nó.

Nếu nó đọc một lần « yên, yết » không dặng, thì biểu nó đánh vần lần lần 1° ê nờ ên, 2° y...ên...yên, 3° u...yên...yên.

— 1° ê...tờ...ết, 2° y...ết...yết, 3° u...yết...yết ».

— Cứ đánh vần theo thế nói trên đây mà thôi. Thiệt một hai chữ cũng khó mà đánh vần như vậy ; như chữ uou uoi... chẳng phải nói « u...ou... u...oi...uoi » là dễ, nhưng mà tập nói một lát thì quen miệng.

Vả lại đánh vần như thế thì mới hiệp lý, bởi vì mấy tiếng u...ou...u; u...oi...oi mới có hòa lại với nhau mà làm ra tiếng « ou, uoi » ; chứ đánh vần « ur! o! u!...u! o! i! » thì nghe nó bời rời như là com nguội có thấy dinh dấp với nhau chỗ nào!

Chứng trẻ nó hết đánh vần hết ba bộ chữ âm, thì tập nó đánh vần thằm trong bụng rồi đọc lớn lên một tiếng « inh...uôm... » chi đó mà thôi vậy.

Đọc thế ấy dặng rồi, thì bắt qua đọc sách. Phải đánh vần chữ sách như vậy: như chữ tuyên, thì nói « tờ...uyên...tuyên...hỏi...tuyên » như nói dặng «uyên...hỏi...uyên; tờ...uyên...tuyên » thì đúng phép hơn. Nhưng mà đánh vần như vậy thì khó hơn cách trước.

Phải coi chừng con nit nó đọc hai vận uân uất cho trùng, bởi vì hai vận ấy đọc khác thường. Theo giọng nói trong Nam-kỳ, thì nhiều chỗ, lý thời phải viết urn urt, đi tuvin tuvt... Nhưng mà phải theo thói tục, chỉ cho con nit nó đọc cho trùng chữ mà thôi.

— Đây chẳng qua là nói về chữ âm kép. Song luôn điệp nói cách đánh vần, tôi xin tỏ ít điều cho chư vị xét: 1° Mấy chữ có gi... đứng đầu như là gia, gian... phải đánh vần như vậy « gi...a...gia, gi...an...gian ». Đừng có nói « giê...i...gia, giê...i...an...gian... » Chữ gi... ở đây là chữ phụ âm, lẽ gì phải đọc « gi » nhẹ nhẹ như là tắc tiếng vậy. Nhưng mà chữ gi còn có đứng riêng một mình và đọc rõ ràng « gi ». Không lẽ chỗ thì đọc « gi » nhẹ nhẹ theo thế chữ phụ âm, chỗ thì đọc rõ ràng « gi » ; e rồi tri con nit, nên chữ ấy đầu làm chữ phụ âm, cũng đọc rõ ràng « gi » mà thôi: « gi...e...gie, gi...ong...giong... »

2° Chữ qu...thường thường đọc là « quờ ». Tôi tưởng đọc như vậy thì không trùng mà lại khó nữa. Khó là vì con nit nó hay nói dốt « uờ, uờ » ; không trùng là bởi lý này: chữ q thì một giọng với chữ c và chữ k, qu thì cũng như cu. Nhưng mà qu là chữ phụ âm, không lẽ đọc lớn « cu, cu » ; đọc « cừ » nhẹ nhẹ vậy mới phải. Qua, quyen thì đánh vần « cù...a...qua, cù...yên...quyen » Biểu con nit nó nói

« cũ...a... » thì làm sao nó cũng nói rõ ràng « qua » không có nói « oa oa uờ...a...oa » bao giờ. Và chẳng chữ qu không có lý gì mà đọc « quờ » dạng. Qu cũng như cu đọc lên, thì cái tiếng nó theo chữ u nghe xuôi có một giọng « cu...cù... » mà thôi. Chừng nào giọng « cu...cù » ấy nó có gặp tiếng chi khác ở đằng sau như là a, i, an... thì nó mới có vẻ miệng thành ra « qua, qui quan » bằng không thì làm sao một mình nó mà ra « quờ » dạng ?

Tuy nói vậy, chớ tôi không có ý chấp nê. Như con nít nó đọc qu ra « quờ » dạng thì xin để vậy, đừng sửa làm chi. Tôi nói đây một là luận theo lý, hai là sợ trẻ nó nói trại « uờ...uờ » mà thôi.

3° Theo giọng Nam-kỳ, thì trong mấy chữ hoa, huynh, hoan..., chữ h đứng trước đều là cam hết: đọc hoa huynh cũng như là oa uynh. Như thế thường cho chữ h ấy là cam, thì phải đánh vần như vậy: « hờ...oa...hoa; hờ...uynh...huynh » chớ đừng có nói « uờ...a...hoa.; uờ...inh...huynh » đạ! Chữ h thì đọc hờ, sao lại đọc uờ? Như đọc uờ, thì có khi chữ hi phải đánh vần « uờ...i...uy »! Con nít nó mau nhớ, hễ khi nào gặp chữ bẻ miệng, thì tự nhiên nó biết nói « hờ...uyn...huyn. hờ...uich...huich. » vân vân. Và lại chữ h ấy gốc không có cam, không lẽ bởi xứ mình đọc trại mà phải sửa giọng chữ ấy đi!

4° Còn mấy chữ bẻ miệng như là khuyên, thoan nguyệt, v. v. thì đánh vần như vậy « khờ...uyn...khuyên; thờ...oan...thoan; ngờ...uyết...nguyệt » chớ đừng có nói « khuờ...uyn; thờ...an; ngườ...yết ». Trong mỗi chữ quốc-ngữ thì có hai phần: một là chữ phụ-âm, hai là chữ âm, hoặc đơn hoặc kép. Phải phân biệt hai cái ấy cho rõ ràng, thì sự đánh vần chẳng lấy chi làm khó.

(Sao sẽ tiếp theo).  
Ng.-ngọc-Ấn.

## Học đường dường chánh

THUẾT TÍN

Ở đời thành tín người mới tin. Nếu không thành tín có ai nhigh. Gắm coi nhưng mấy tay âm độc. Bởi vì xảo trá mới hư danh. Trời đất kia cũng là mực thiết. Nhứt định âm dương cùng nhứt nguyệt. Dinh hư tiêu trưởng có thường lễ. Hố hóa sanh sanh y tám tiết. Thánh hiền bất ngoại một lòng thành. Huệ tri thông minh tự đó sanh. Rõ khắp muốn ngàn cơ biến hóa. Làm đầu lễ thứ tiếng nang danh. Dưới nửa tâm thường trong cuộc thế. Phải giữ thiết tha làm sanh kế. Nói đầu chắc đó chẳng sai ngoa. Thì cũng cho là người bực thứ. Lương thẳng trao đầu thấy láng khan. Chẳng qua đong đầy ấy là hơn. Nhiều kẻ gian tham sau cũng mất. Sao kàng giữ vẹn tâm lòng đơn. Quĩ thân nào phải ở đầu xa. Soi xét thường khi ghét nịnh tà. Làm lành trả lành dữ trả dữ. Chẳng có người nào mà bỏ qua. Ghê bậy lòng người độc giống rắn. Gặp ai thì là bụng muốn cắn. Chẳng dè trời đất cũng không dung. Khiến cho nhiều lúc phơ xương tro. Đạo nào mà lại ưa điên đảo. Xứ nào mà lại tính người xảo. Chi bằng ăn chắc với mặt dày. Cũng hơn coi kinh chuyện quả báo. Nơn nghĩa lễ trí tính nói rời. Kề ra tứ dân ở trong đời. Ai lo phạm nấy cho xông xả. Đừng dè mình làm việc thả trôi.

LUẬN-SĨ

Người đã gọi mình là kẻ sĩ. Thì phải thông cùng trong sự lý. Mất tai tử rõ khác hơn loài. Mới xứng cái danh rạng bạc tụy. Trước thì phải sửa cuộc trong nhà. Ở cho trên thuận lại dưới hoà. Cha mẹ bằng lòng rằng hiếu tử. Anh em cùng chẳng bụng phiền hà. Trong họ đã thương mà trọng kiến. Ngoài ra làng xóm không xen tiếng. Đến đâu ai cũng dạ yêu vi. Khấp hết tỉnh thành và phủ huyện. Bởi mình tánh hạnh không vich nào. Lại thêm học hành thấy biết cao. Nên mới xui lòng người kính phục.

Há rằng dè ép bụng người sao. Nhờ phước đặng lên đường hoạn lộ. Thì là phải biết ơn tri ngộ. Trái gan nhiều mặt lúc gian nan. Cái nợ quân vương lo báo bổ. Kính thành các bộ đúc lòng song. Phải nghĩ sao cho rộng nước non. Trong trị ngoài an thiên hạ phục. Ngàn năm trời tiếng rạng tôi con. Tỉnh phủ huyện châu cần chức phận. Mỗi việc thanh liêm và cẩn thận. Trên thời vì nước dưới vì dân. Đọ lương hải hàm không oan hận. Quan trọng quan ngoài tuy chẳng đồng. Song phải chuyên ròng dạ phụng công. Hùm chết dè da người dè tiếng. Trợn đời như vậy kêu ai không. Giàu chẳng đấm mé, nghèo chẳng dối. Sang không kiêu cách hèn không đời. Trơ trơ như đá chắc như đồng. Lâm cuộc dè ai hay thấy rồi. Chớ rằng thiên hạ chẳng ai hay. Mà làm những sự hổ rau mây. Trên trời dưới đất dũa thần thánh. Phò độ chẳng là kẻ thảo ngay. Nếu không ngay thẳng lòng còn hổ. Đầu trước thì sau cũng phải lộ. Càng gian càng đảo càng khó khăn. Mấy người như vậy kêu ai dợ. Tồn nơn ích kỷ có ra chi. Sách vở thánh hiền đã có ghi. Minh đã học rồi thì phải nghĩ. Vưng theo lời thánh chớ nên khi. Bất kỳ việc lớn hay việc nhỏ. Lành dữ phải phân cho tỏ rõ. Đừng ham danh lợi mà quên thân. Chứng biết ăn năng đã quá khổ. Hoặc là tâm tối hoặc ban ngày. Vuôn tắc đừng cho lối mới hay. Chớ gọi âm thầm không kẻ biết. Làm cho thiên hạ phải nhăm mày. Học đạo thời là phải biết đạo. Cả đời chẳng khả ở kiêu ngạo. Nếu sanh kiêu ngạo thì phải hư. Sao sao người cũng lòng phiền não. Đừng tham nữ sắc bỏ vợ nhà. Khiến nỗi phu thê chẳng thuận hoà. Một mai thất vắn tiền tài hết. Dầu mấy keo sơn cũng phải xa. Rượu uống mà chơi uống vừa phải. Nếu mà quá chén mình hư hại. Tinh thần hao tổn lẽ nghi sai. Tiếng tục hay kêu rằng thuốc đại. Cũa mà phi nghĩa tợ phù vân. Tuy là đông đặc cũng tan lần. Sao bằng tích đức hay bền bỉ. Chẳng những là mình toại tâm thân. Có giận thì đừng hay sử khí. Sữ khí rồi mình phải thất lý. Chi bằng ăn nhân ấy là hơn. Muồng hoạ ngàn tai nào có lụy. Ở sao như gió mát lòng người.

HUYNH-THC-MẬU.

## Ngu đời

Chi mà khéo chớ bằng mây Tao. Xây bệ này rồi đảo bệ kia. Cảnh trần ai sống ở thác vui vìa. Miếng Khô-hải trao tria câu danh giá. Chữ rằng: Tri ngã giả bất tri ngã giả. Biết ta thì sự thả thêm âu, Chả biết ta tưng cũng chẳng cầu. Vui lắm lúc với bầu rượu cúc.

Xét cuộc thế:

Thương gọi trong, ghét gọi đục, Đục cùng trong, trong đục cũng đành, Thị nói trước, vị nói thanh, Thanh hay trước, trước thanh hà tất, Cũng là đặng sanh trong trời đất, Cũng là đồng cách vật trí tri, Nào phải tay háo lợi sức phi, Nào phải mặt ngu suy đến thế.

Thấy nhiều kẻ:

Ngờ là mặt vinh vang bốn bề, Tặng rằng ông mà vô lễ quá hơn thế, Trương là tay quăng kiến đa văn, Xưng rằng cụ mà ngang tàng dường như trẻ.

Sao chẳng xét:

Luật kim thời dĩ hà nhứt thế, Pháp đời nay ai dễ hơn ai, Biết kính nhau thì kính nhau hoài, Bằng ngu dại phải ai tay nấy.

Đã dám gọi:

Mình là bực xa nghe rộng thấy, Sao không hay che đậy quanh mình, Mình là hàng trí huệ thông minh, Sao chẳng biết giữ gìn nghi tiết?

Khuyên chú nớ:

Đừng làm hơi oanh liệt, Mà chẳng biết trưng người, Đừng khi chúng thị đời, Vinh mặt hơi ông lớn.

Lên chi đó:

Hễ thấy sắc lòng đà bôn tơn, Quên mình mang lời bợn tiếng nơn, Gặp hồng nhan bộ mặt vát vơ, Chẳng tưởng tới cang cờ người nãm.

Văn biết:

Danh tiếng tốt đồn xa muôn dặm, Cái nóc nhà thắm gấm càng xa, Làm mặt ông với vai bà chửi đũa, Đừng lấp lửng nhè cộp giá mà đòi thị.

Phải lường:

Biết ai ông ai là con nít, Cứ lấy theo lẽ khách đãi nhau, Là Hường mà gặp gió bay cao, Ai dám gọi là Sao bay thấp.

Bác-hiền-Đồ.

Trước-giang-Khách.

## Đỗ kiến động tình

(Tiếp theo)

(Xin coi lại số 44 trương 11)

Ngoài khơi thấy thuyền cây trôi như bọt, đứng cánh hồng bực gió lược xông, chỉ Annam nhẹ tách giữa giòng, tôi ngồi nhăm ngụ trong tình ý. Cười hả hả, khen ai khéo vi. người hành thoàn mạng chỉ tam phần! Phải, phải mà chắc chẳng gì trên vãng dưới nang, chịu sóng biển, lược dặm ngàn chẳng rả! Đời Văn-Minh nhiều tay chi cả, sao không hay chế hóa cho cân, đặng mà dỏi đàng thương noi hải đạo lần lần, để vậy mãi, sợ sầy chân, nãm nhà ngừ ngoại bang dành mối lợi!

Ấy là chớ tệ cũng nên nghĩ tới, lâu năm e chất lười lất đầu, vậy mà chưa phải hết! đây cũng còn một chỗ nên âu, âu cho sắc bất ba đào dị nịch. Chử rằng: Vô thiết tả vô năng lưu khách, hai câu ghi trong sách rằng rằng, dám cho rằng sóng lượng là hồng nhan, không dỏi vậ mà nhận thoàn như nháy. Ngồi thắm gấm nghĩ ra rất phải,

LÊ-THÀNH-TƯỜNG

Phước-Lê

Baria

Vọng-hùng

phải mà người không hỏi cái ích gì, đồng-bang ôi, xin hãy xét suy, vật sáng khâu chung vi tật bệnh.

Ngồi mà suy nghĩ, nghĩ rồi lại tỉnh, tỉnh những hồi ra tỉnh Bắc-thành, quyết một lòng noi đạo y-sanh, cho thiện nghệ rỡ danh với thế. Có dè đầu, con Tạo nở đành lòng phụ trẻ, làm cho đi không thậm dè trở về!!! Lúc ra đi phong cảnh ngó rất xuê, trời áp nước, cổ huê cười chum chiêm.

Khỏi Vũng-Tàu thấy trời với biển chẳng hay chi chi mà nổi tiếng âm âm; ở ở! lòng tai nghe quả sóng biển gầm, cha cha! sâu thêm thăm đường kim chám tất đạ. Xa xa thấy Mũi-com-Thieu đã qua, sức nhớ hồi bực đá ngó móng, nào có khác chi Vọng-Phu ngồi ngảnh mặt trông chổng, thang với trẻ tay bồng không ngưng giọt!

Càng nghĩ tới lòng càng chua xót, xót vì câu bèo bọt chút thân, không lạt đàng mà mang lấy nợ nần, chạnh biển ái nguồn ân với lấp!

Trông cang xa Hồng-quân cang thấp, hình như lên Thủy-quan e ấp lượng Ba-đào, dè đầu biển hờn ghen bặt ngọn sóng xao, để cho trời với nước một màu như vẽ!!!

Cửa Đá-hàng tư bề lạng lẽ, ngó hờn Rom in tạt đồng rom, sức biển đường như thể Thái-son, vóc tầu nhăm nhỏ hơn hột cát. Tích xưa truyện hãy còn ghi tạt, có phải đây là: mồ Chiêu-quân liêu thác giữ trinh? Hay là: chỗ Nguyệt-nga buổi trước gieo mình, ôm bực tương cho trọn tình họ Lục? Hay là chỗ Túy-kiên rửa nhục, bỏ những hồi lấm lức lâu xanh? Chưa biết phải hay chẳng, chớ xưa nay: thật là chỗ Phù-dung nổi biết mấy nhánh, vì có một chữ tịnh mang nặng!

Ngồi một mình sóng xao biển lạng, cang nghĩ ra cay đắng cang thêm, sức nhớ thì thổ bực chực cang thêm, tới lạt dật bước lên trở gót.»



### Sách lành

GIÚP TRUYỀN SÁCH LÀNH ĐANG  
BỘI PHẦN CÔNG ĐỨC

Từng nghe: Kẻ làm lành trời cho phước. Kẻ làm dữ thì trời cho họa, vậy thì đặng phước đặng họa, bởi vì nơi lành cũng dữ mà gây, lẽ ấy rất rõ ràng lắm. Nghĩ coi làm lành cũng nhiều nẻo, song chẳng nẻo nào hay hơn cái nẻo giúp truyền sách lành cho khắp mọi nơi. Vì sao vậy, là vì sách lành bủa khắp trong đời, hóa đặng 1 người thì khá dùng hóa ngàn muôn người, cảm đặng một áp, khuyên đặng một đời thì cũng khá dùng khuyên ngàn muôn đời, chẳng phải các môi lành khác, mà tí cho đặng. Vì các môi lành khác, hoặc giúp trong một xứ, hay là giúp trong một thuở mà thôi, chớ như việc giúp tông sách lành cho người ta coi thì lòng lành cảm phát tánh lành rộng đầy từ hương đặng thông ra ban quốc từ nhỏ hóa đến bình dân gìn giữ đạo người sửa sang phong tục, đều nhờ nơi sách lành ấy, nhưng sách lành có hai thứ, 1<sup>o</sup> thứ sách cao luận việc tánh lý còn một thứ sách thường, thì nói việc nhơn quả, cũng đều dạy người làm lành; người xưa có nói: gặp người thượng đặng thì nói việc tánh lý còn gặp người bình đặng thì nói việc nhơn quả; hai thứ sách ấy chẳng nên tách bỏ thứ nào, vì người đời rõ biết tánh lý thì ít, còn tính việc nhơn quả thì nhiều nên sách tánh lý vốn phải bủa bải, mà sách nhơn quả cũng quyết chẳng nên ít, từ xưa đến nay

những kẻ dọn đặt sách lành nói nhóm sách lành, giải nghĩa sách lành và kẻ ăn thì sách lành thầy đều tiêu tai giải ách hưởng phước hưởng lộc và đặng sống lâu nữa biết là bao nhiêu, tức như đời gần đây những là ông: Nhan-sanh-Du, Phan-trọng-Muru, Hà-thương-Ngọc, Bà-ngân-Chi, Trần-dung-Môn, Châu-thạch-Quán, Quan-trụ-Sanh, Huỳnh-thái-Nhứt, Lư-kiểu-Tông Từ-bạch-Rạn và Lý-cánh-Sanh. Các vị tiền bối ấy, đều nhờ sức ân tông sách lành, mà đặng vị, đặng lộc, đặng danh và đặng thọ, thiệt là công đức biết dường nào, nên việc liệu thông thiện thơ nên làm lắm.

#### CANG THÍ SÁCH LÀNH,

BỊ BỘI PHẦN TỘI NGHIỆT

Đức thánh đức hiền đặt sách để dạy đời sau là đều muốn cho mỗi người đều biết lẽ cang thường luân lý mà ở đời. Vua tôi cho phải, nghĩa vua tôi, cha con cho phải đạo cha con, chồng vợ cho phải niềm chồng vợ, anh em cho phải phận anh em, bạn tác cho phải niềm bạn tác, và cả thầy các việc phải trong đời làm người nên chẳng vậy thì cùng loài cảm thú nào có khác chi, thiệt là đội ơn thánh hiền nhiều lắm, ngặt vì đời sau phong tục bạc á, tàn thuật bất chánh rất nhiều, nên ngu-kinh từ-thơ, chỉ vọng mây sấm có chi mà thôi, chớ có vào tai kẻ phàm phu, đặng ở đâu, vì vậy mới có thiên cảm ứng văn âm chất kinh giác thể, và các bộ sách nhơn quả, khiến cho người nghe những lời thường thiện bạc á, đặng có chỗ sợ, mà chẳng dám làm dữ, có chỗ

ham, mà gán làm lành: sách ấy, cũng là thần thánh bắt đi mới làm ra, như lời người xưa nói, gặp người bình đặng, thì nói việc nhơn quả vậy, tôi từng xem các bộ thiện thơ có biên phạm ai khác thì sách lành đều nhờ ơn thần bảo hộ nên biết thần thánh rất ưa người ăn thì sách lành dùng khuyên thiên hạ đời sau đều làm việc lành; nay có kẻ cang thì sách lành nói như vậy. Đời này lòng người độc hiểm thì sách lành cho họ, e họ không chịu lãnh, dẫu họ chịu lãnh, ác họ không coi, nếu họ không kính trọng sách lành thì người thì sách ấy bị tội: Hỡi ôi! lời nói sao mà vọng lăm vậy. Xưa đức Không-thánh có nói, trong cái áp nhỏ, ước chừng 10 nhà, còn ít có kẻ trung tính thay, huân chỉ cả và thiên hạ, há dặng gọi không người hiền sao, vả chẳng sách lành là của thần thánh làm ra. Như nói người chịu sách lành không lòng cung kính thì người thì sách phải làm sách lành ra, cũng có tội sao. Thiệt là nói quây lăm. Xưa có người học trò thi, tên là Trần-nhứt-Quê, lúc ấy có người khuyên y quyền tiền đặng mà khác thì thiện thơ, y nói: Chẳng phải tôi tiết tiền, sợ e người ta không kính trọng lại thêm tội lỗi cho mình, nên không chịu quyền tiền. Nội đêm ấy, nhứt-Quê ngủ, thầy đức quan-đề quờ rằng: người là người độc thơ mình lý mà cũng nổi tiếng ấy sao, nếu người đều bắt chước người thì nẻo lành chẳng đã dứt rồi. Nhứt-Quê sợ cúi đầu tạ tội. Rồi ân tông 1.000 bốn mà sấm hồi, vả lại mình về tú tượng 1 bộ

riêng sớm tôi kiến tụng, sau đến hiệu Ung chánh năm Đinh, vì mới thì đậu Tân-Sĩ, làm chức Hàng-Lâm, đến chức Lễ Bộ thì Lang, Nhứt-Quê thường gọi người rằng, một lời nói mà đủ mất tội chẳng chi hơn lời cang người thì sách lành thiệt là tội lớn lắm. Nghĩ hai điều trên đó mà coi. Phạm ai ăn thì sách lành thì đặng phước, cang thì sách lành thì bị tội là ấy tự nhiên, nay có ông Mạch-quốc-Thoại ở tân-uyên Tỉnh Biên-Hoà ba năm rồi ăn thì mấy bộ thiện thơ mà phát tông cho người. Bây giờ còn đương lo in hiệu Thánh kinh khác nữa. Xin chur vị thiện tinh hoan hi giúp sức cùng ông, đặng cho sách lành lưu truyền các xứ, thì chur vị cũng đặng phước lớn không cùng chẳng có sai đâu, tôi dám chắc như vậy, tôi dám chắc như vậy.

Cán-luận  
HUỲNH-THỨC-MẠC.

### Cuộc làm chay

TAI LÀNG HƯNG-LÊ, TỈNH VINH LONG

Ông Kế-hiền-Thái và ông hương-quản Thạch hiệp với hương-chức hội tế làng Hưng-lê xin phép quan chủ quận Chợ-lách là ông Nguyễn-dăng-Khoa đặng lập cuộc làm chay, cầu phúc cho nhà nước Đại-pháp thảo tắc thành công, cũng là cầu nguyện cho các đấng quan binh tử trận đặng tiêu điều cực lạc.

Nên ngày 11, 12 tháng ba annam năm ngày 24, 25 avril 1915, tại chùa Long-phước làng Hưng-lê tổng Minh-ngũ, mở cuộc trai-dàng có rước ông Huệ-thượng chùa Long-an, và ông chủ Hương Caibè cùng là 15 vị kinh-

sur đến lo việc tụng kinh siêu độ cho những linh hồn quan quân tử trận.

Trong chùa chung đặng có thứ tự: Càng đũa, trước bàn thờ bài vị « Đương kim Hoàng-đế thánh thọ vô cương » thì có đặt bàn vọng đức giám quốc đại pháp và cầu chúc cho nhà nước Đại-pháp chiến thắng khởi hoàn. Càng bên tả, thiết bàn vọng cầu nguyện cho linh hồn các đấng quan viên Đại-pháp siêu thăng. Càng bên hữu thiết bàn vọng cầu nguyện cho linh hồn các hàng binh ngũ Đại-pháp siêu thăng. Còn phía trước Tam-quang lại có cất thêm một cái nhà vuơn nữa, bàn ghế sắp đặt hẳn hoi, liền đối chung khỏi học hỏi, có đức phật Trung-tôn, có hình ông Tiêu-diện, nào là xá hạt, chung để một bên, nào là trống chuông treo lên hai phía, đứng nhìn xem nghi tiết thiết nghiêm trang, ngồi nghĩ lại tâm lòng thêm cảm động, ngoài cửa ngõ dựng cờ tam sắc, gió phất phơ dường thể bóng tiem linh, trong nhà chay nổi hình trác giản, còn những người đến phụ sự và đi cúng, đứng chặc như nèm, kẻ ra không xiết.

Mặc chùa này ở xa sông rạch, nên không có chỗ làm nhà Thủy-lục đặng.

Còn nghi chú làm chay trong 2 ngày ấy kê ra sau này:

Ngày 11 annam năm ngày 24 avril 1915.

7 giờ rưỡi sáng, các vị kinh sư làm lễ an chức sự. (Nghĩa là sắp đặt phần việc của mấy vị thầy chùa).

8 giờ sáng, làm lễ Hưng-tác và quơai bãng, tấu cáo tam giới thánh hiền, (có 2 vị kinh sư đứng làm lễ và ông Kế-hiền-Thái hương-quản Thạch làm chủ tế).

8 giờ rưỡi sáng, làm lễ khởi chung cổ và nhật tác.

Khi ấy, có quan chủ quận là M. Nguyễn-dăng-Khoa và thầy Cai-tổng Lê-đình-Tâm qui niệm hương.

Đoạn quan chủ quận giã một ít lời như vậy: « Nay nhơn dịp làm chay,

tôi thay mặt cho quan chủ tỉnh và các quan viên Langsa và Annam ở tỉnh Vinhlong mà cảm tạ ơn mấy ông hương-chức nội ngoại hội tế cùng là mấy vị thiện nam tín nữ có lòng thiện niệm hội lại làm cuộc trai-dàng này mà cầu siêu độ cho các quan binh Đại-pháp đã liều mình nơi chốn chiến trường mà đền bồi nợ nước.

Các ông các bà có lòng thành tâm dùng cuộc lễ theo tục lệ nước ta mà tế những đấng anh hùng bên Mậu-quốc như vậy thì cũng đủ tỏ lòng các ông các bà yêu mến và tin tưởng nhà nước Đại-pháp là dường nào, nên tôi rất phục rất thương.

Thiệt thuở nay, những đấng làm cha mẹ dân, chỉ về cách ăn thói ở theo kim thời, thì cũng biết rằng: người Annam ta có lòng trung hậu với nhà nước Đại-pháp.

Nay các ông các bà chẳng nề sự khó nhọc, mau mắn cùng nhau lập cuộc trai-dàng như vậy, thiệt là ít có, nên tôi lấy làm vinh hạnh mà khen ngợi các ông các bà khéo sắp đặt làm cho tôi phải muỗm lòng rơi lụy cũng các đấng vong linh tử trận bên Đại-pháp.

Tôi cùng các ông chẳng đặng đến chốn sa trường mà đền ơn báo hiếu, song làm được cuộc tụng lễ như vậy, cũng là vui lòng đẹp dạ.

Ấy vậy nên tôi lấy làm tội chi, trước là cảm ơn các ông các bà hết lòng, sau là xin các ông các bà hiệp cùng tôi một lòng, mà cầu chúc cho:

Nhà nước Đại-pháp vạng vạng tuế.  
Nam-kỳ đồng bào vạng vạng tuế.

Quan chủ quận đọc rồi lay 4 lay, kể thầy cai Tâm và hương chức lớn nhỏ đều vô lay.

9 giờ rưỡi trưa, làm lễ nghinh thần chủ và tiến linh hồn, các quan binh tử trận.

10 giờ trưa, làm lễ khai kinh ông chủ Hương thế vì Huệ-thượng làm lễ khai kinh, có đọc bài cáo văn rằng: Nay quan chủ quận Chợ-lách Nguyễn-dăng-Khoa và thầy cai Minh-ngũ Lê-đình-Tâm chứng minh cho hương





Ái cầm Bá-Đào ở lại, rồi hai người kết nghĩa anh em với nhau. Ấy mới quã: Vô vô thiết tả năng lưu khách đó.

Họ Tả lớn hơn họ Dương năm tuổi làm anh. Tả-bá-Đào ngụ nơi nhà Giác-Ai trọn ba ngày mưa mới tạnh.

Bá-Đào nói rằng: « Em học hành thông thái có tài, sao không ra phò vua giúp nước, chịu ở chốn sáng giã thú què hoai như thế, thật anh lấy làm tiếc cho em lắm. »

Giác-Ai đáp rằng: « Không phải em không muốn lập chữ công danh cho hiển vinh phú mầu, ngặt vì thời còn diên đảo, mạng vận chưa nên, nên em phải mai danh ẩn tích như vậy. »

Bá-Đào lại nói rằng: Vua nước Sở đương cầu hiền sĩ nếu em sẵn như thế, thì rạng ngày theo anh đến kinh kì ứng cử. »

Giác-Ai chịu đi; bên lọ sửa sang hành lý và tiền bạc đem theo đường rồi cùng Bá-Đào chỉ dậm.

Bi được vài ngày lại mắc mưa nữa, phải tạm trú lâu ngày, tiền bạc lần

mòn không còn một chữ; chỉ còn có một gói đồ hành lý, hai anh em thay phiên nhau mà mang đi.

Đi đến đường tẻ qua núi Lương-Sơn, gặp người đón củi, mới dừng lại hỏi thăm đường. Tiều phu bảo rằng: « Từ đây sắp tới, đi hơn trăm dặm đường chả có nhà cửa gì cả, chỉ có rừng rậm, non cao, hùm cọp nhiều, không nên đi khinh bực. »

« Bá-Đào mới hỏi ý Giác-Ai tình thế nào; Giác-Ai đáp rằng: « Sống chết có mạng, đã đi tới đây rồi thì mình cứ việc đi, lý đầu lại sợ mà thôi bộ. » Nói rồi, cả hai sắp lưng ra đi. — Bị được một ngày, trời tối vào mã mồ mà ngủ. Quần thưa áo mỏng, gió lạnh thấu xương.

Sáng ngày tuyết trắng đất, động cao hơn thước, lấp đàng núi khó đi. Bá-Đào chịu lạnh không nổi, nói với Giác-Ai: « Anh nghĩ từ đây cho tới cả trăm dặm đường mà không nhà cửa chi cả áo mỏng quần thưa, lưng túi vẫn hoe lưng thực hầu tận. Như đi một người

thì may khi đến nước Sở dặng, chờ đi hai người thiếu thực ác phải chết đói mà chờ, bằng chẳng cũng chết lạnh không ích gì cho ai. Chi bằng anh cởi áo cho em mặc cho ấm cật, để em ăn cho em dùng đủ một mình mà đi cho tới. Phần anh đi không được nữa, thà chịu chết ở chốn này còn hay hơn là theo làm khó nhọc cho em. Chừng em đi tới nước Sở, phước đặng vinh hoa em trở về đây, lượng năm xương lạng táng an cũng tốt. »

Giác-Ai nghe nói châu mày và đáp rằng: « Anh phân như vậy sao phải, lòng em không đành bỏ anh. Tình nghĩa anh em tuy không phải cốt nhục, chớ cũng rằng sanh tử bất ly, lý nào em vụ chữ công danh, mà đành để cho anh chốn thác. »

(Sau Tiếp theo)

MADAME NGUYỄN-THỊ-ĐÌNH,  
Commerçant 45 Pont en Bois.  
Hà Nội.

bưởi bán bông, chẳng ưa cuộc bướm bông trắng gió. Em nói nó tư tình với thầy nào đó, cà-rá về Bầy-Nhỏ nào đâu, tích bởi sao mà rõ thấu đuôi đầu, em khá tỏ ngọn rao cuốn mắt. — Thừa chi, từ buổi mới vậy duyên chi thắm, không mấy gì rồi rắm tóc tr, em tưởng là một dạ kính thờ, không có chi ước mơ hoa nguyệt. Thấy có thai em mừng chẳng xiết, tưởng là tình khí huyết hòa nên, dè đâu nàng chẳng giữ lấy nên, dám sanh chuyện trai trên gái dưới (sic) một bữa nọ lòng buồn đã dưng, biết cùng ai nói với cho vui, em mới ngồi nghĩ tới xét lui, rồi biểu thẳng xe mui, hóng mát. May đâu bỗng gặp người nhan sắc, lạ hoặc mà thấy mặt cũng thương, có dè đâu chỉ vấn tơ vương, nợ oan trái giữa đường gây mối. Về trường nội nhớ nàng quá đối, muốn sao cho tương hội phi nguyên, bởi vậy nên tọa ngoạn chẳng yên, trông mau sáng kiếm tìm giai nữ. Nhờ Thoàn giúp mới là thành sự, em tới nhà hiền nữ giao du, thấy hết xoàng gạn hỏi nguồn cơn, nàng tỏ thiệt sự đươn từ ấy. Rằng nàng có trộm tình riêng ngái, với một thầy đã mấy năm dư, quyết một lòng vàng đá khư khư, chớ thuốc hiệp lóc tơ một mối. Vì thiên số có hay đầu nổi,

chưa tác thành thầy vội phân tay; buổi thầy chưa xuống chốn diêm đài, thầy trộm bông kẻ vai một gái. Nàng ấy cũng quyết lòng vẫy ngái, nguyện lập thành kim cái chỉ tình, mới cởi xoàng trao để làm tin, chẳng dè cuộc trở trính đầu lạ. Chẳng phải việc trai son gái góa, người tình nhân cũng đã có chông, bởi tại người quen nét bướm ong, nên đem của mà giữ lòng trắng gió. Em hỏi có biết tên nàng đó, nàng đáp rằng biết rõ chẳng sai, tên Anh-Cô mà chưa biết vợ ai, hột xoàng lại về tay Bầy-Nhỏ. Em về hỏi Anh-Cô cho rõ, nàng chối rằng chẳng có tư tình, nếu mà nàng giữ trọn tiết trinh, sao lại có của tin như vậy.

Nàng lại nói bỏ quên ai lấy, chi nghĩ coi nó phải chỗ nào, đường ấy chưa nên để nó sao, tình phu phụ chi giao phải dứt. Còn chi nữa mà la oan thàng ức, bởi tại nàng muốn bức người nhân, thà lừa dối kẻ Tấn người Tần, cho rồi cuộc ái ân ở bạc. » Nhơn nói dứt Hoa cười sắc sặc: « Em thiệt còn đại đặt em ôi, em lòng nghe chi kẻ khước nói, kéo đến nữa rồi ngồi mà khóc. Vì em đã nghe lầm kẻ độc, mới đến đến tơ tóc đoạn phân, Thoàn là thằng ăn cướp sát nhân, em lấy oán làm ân nuôi nó. Việc ngày trước thì

chưa dứt bỏ, diện phục mà lòng nó oan vu, giả náo nương mà dưỡng lòng cừu, nằm đợi lúc âm mưu rửa hận. Con Ba nó thật tình hồ hãn, tin trong nhà nên chẳng nghi nan, cà-rá xoàng cởi để trên bàn, chắc là bị thằng Thoàn ăn cắp. Bởi đại sự em rầy khuất lấp, nên phải đều e ấp tẻ tình, Thoàn nghe con em cậy đem tin, trao kẻ độc thình linh phá hại. Thầy thông nào vẫy ngái, em chớ tin con Bầy mà lầm, để chi làm cho nó phải lâm, cho rõ chữ cơ thâm họa diệt.

« Em đầu quyết bức tình Hồ Việt, chi cũng ráng chi nuôi, nuôi cho Anh-cô mang nguyệt khai hoa, thằng Thoàn này phải đuổi khỏi nhà, để mặt chi tới nha đầu cáo. »

(Sau sẽ tiếp theo)  
LÊ-HOÀNG-MƯU.

### LỜI RAO

Thuốc nhỏ mắt của Đặng-vân-  
Chiều có bán tại tiệm Lục-linh-  
khách-sang đường Krantz số 4  
Saigon.

## Trị bệnh đau lậu rất nghiệm DÙNG THỬ THUỐC

# Santal Monal au bleu de Méthylène



Thuốc SANTAL MONAL để trị bệnh đau lậu hay hơn các thử thuốc. Thuốc này bào chế rất kỹ, dùng những vị tinh hảo, có thử « Bleu de Méthylène » và mù cây bạch đàn. Dầu từ vị yêu thể nào, uống thuốc này cũng dặng, không sao. Có những lời tặng khen của các quan lương-y đủ x, nên rõ thiệt thuốc này là hay. Thuốc SANTAL MONAL trị lành bệnh, làm cho khỏi đau đớn.

## Cách dùng

Đương nếu tiện có đau, thì uống mỗi ngày từ sáu tới tám viên, uống mỗi lần là 2 viên, mười lăm phút trước khi ăn, hay là hai giờ sau khi ăn rồi, và phải chờ trong lúc dùng thuốc này, thì đừng có uống rượu.

Thuốc SANTAL MONAL trừ tuyệt các thử bệnh lậu bất kỳ nặng nhẹ, bệnh sưng bong bóng, sưng đường tiểu tiện, vãn vãn. Phải biết trước rằng: Người bệnh dùng thử thuốc này thì đi tiểu ra nước xanh. Mỗi ve thuốc có nhãn có dấu ký tên của « Frères Monal » thì mới là thiệt.

Trữ bán tại tiệm thuốc ông  
H. DE MARI và F. LAURENS, kế vị cho ông MOLINIER  
PHARMACIE NORMALE ở SAIGON và CHOLON.

# CHU' HU' BÀ TÔN



Dầu bôi bệnh hoạn mà hư mà tổn hoặc bởi cơ khác mà liệt mà lão, thì cũng một cách trị mà thôi. Máu hư gấu hoai thì phải dùng vị thuốc bổ huyết bổ can mà trị mới hết bệnh. Khi mình mua thuốc Pilules Pink mà uống thì chẳng những là đã bệnh mà lại ít tổn tiền. Và lại thiên hạ người ta đã uống lành bệnh thiên số rồi, nay mình uống cũng sẽ chắc lành mạnh. Chớ như mình mua thuốc giả mà uống, thì bệnh đã chẳng lành, mà phải mất tiền, tiền hết tạt còn lây làm thậm ực. Thuốc hoàn Pilules Pink trị bệnh dễ như trở tay, vì nó đã trị được bệnh hàng-nhật-vàng-lai vàng vàng úa úa v. v. cùng là các bệnh liệt nhược thì mấy bệnh sơ sơ nó trị như thần. Và lại thuốc này dễ uống rẻ tiền mà mau lành bệnh.

## PILULES PINK

BỘ HOÀN LINH ĐƠN

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6. hộp 17 quan 50

Bán tại nhà thuốc NƠI M. LE SAIGON đường CATINAT và D'ORMAY  
CHOLON QUANG MARINS số 232

# TỰ-BÌNH-ĐƯỜNG

Bến-tre n° 6. Rue đường Chợ

Cáo cũng như qui ông qui bà động hay, tại tiệm tôi có tân chế dặng mấy món thuốc này, trong Lục-Châu, nhiều người dùng lắm. Thật là hiệu nghiệm. Nay tôi xin tỏ cùng qui ông qui bà, như muốn dùng xin viết thư đến tôi, thì tôi sẽ gửi đến mau mau lại cho tức thì!!!

Những mấy món thuốc tôi xin kê ra dưới đây :

## HOÀN KIM TÁN

Thuốc này trị hết thảy mây bệnh đau lậu, bất luận đau lâu hay là mới. Có mù hay là không, có kẻ hay là không có kẻ, hoặc là trước khi bị bệnh sang độc, mà sau cứ cố mù hoài, hay là đã lành rồi mà đường tiểu tiện không được thông. Tuy là mới phát trong một hai bữa, nó sưng lên mà đau mà rát, đi tiểu không thông cũng là ường được. Bất luận đơn ông đơn bà có bệnh như vậy, mà dùng thuốc này thì hay lắm, (KỶ THAI), như bệnh nhẹ thì một ngày một đêm ường hai ba lần. Bệnh nặng thì một ngày một đêm ường 3, 4 lần, nẫu vị *tật-giấy* với vị *tim-bức* mà ường với thuốc.

Cứ mở, và dũa-khò.

1 gói 0 \$ 50

1 hộp 12 gói 5 \$ 00

KHÔNG BÁN LẺ

## VÔ ƯU TÁN

Thuốc này chủ trị hết thảy mây bệnh huê liễu, tục kêu là *CÔT KHÍ LẬU MÁU*, khô khan nóng này, như tay như chơn, mỗi mặt trong mình, hoặc là phát rần như ở đầu, nghẹt mũi, sưng lông tay, lông chùng, hoặc là mọc mọc trong mình, hoặc lớn hoặc nhỏ, làm cho đau nhức lắm. Từ một hai tháng mà lên đến một hai năm, cũng đều ường hết thảy, thật là hiệu nghiệm lắm, (KỶ THAI) 5 giờ sáng ường 1 liều, ường với nước nóng.

Cứ thịt rửa, thịt ngỗng, thịt lượng.

1 gói 0 \$ 50

1 hộp 12 gói 5 \$ 00

KHÔNG BÁN LẺ

## SOCIÉTÉ NAM-HÔNG-PHÁT

Ở GÓC ĐƯỜNG D'ADRAN số 144-116 VÀ ĐƯỜNG HAMELIN 23-25 NGANG TÒA TÂN-ĐÁO

Bán xe máy đạp hiệu tốt và đủ đồ phụ tùng  
Bán đèn hiệu TITO-LANDI

Đèn này sáng lắm mà lại ít hao dầu và có bán đồ phụ tùng

**BÁN ĐỒ CÁC THỨ RƯỢU TÂY**

Có cho mượn phòng ngủ rộng mát thấp đèn khi, giường tốt nệm gối sạch sẽ.

Sửa xe máy, sửa các thứ đèn và các thứ máy.

Ở Lục-châu như vị muốn mua vật chi xin gửi thư thương nghị.

HUYNH-HUỆ, ký.  
Chủ tiệm.

## NAM-DÔNG-HƯNG

N° 74, Rue d'ESPAGNE  
(en face des Halles Centrales) Saigon

Kính cùng lương bằng cổ hữu trong Lục-châu rõ: tiệm tôi tại đường Boresse nay tôi dời về tại chợ mới Saigon, đường d'Espagne số 74, sửa hiệu lại là Nam-Dông-Hưng, tiệm này bán đủ các thứ hàng tho, hàng tây; đồ đơn thì nhuộm rông như Cao-Lâm và thợ Gò-vấp; len, nhiều, vải, xấp hàng bắc-thảo, châu xa, cachemire, cũng có bán các thứ vải đen tây, màu, nóa tây, dù tây, giày thêu rất tốt, rượu tây rượu Godineau giá rẻ hơn các nơi và đủ đồ gia-vi của phương-tây. Vậy xin Lục-châu, vị nào muốn dùng vật chi đến tại tiệm tôi giá đã rẻ, mà lại giúp cho người đồng-bang nên việc, hay là gửi thư cho tôi, thì tôi sẽ gửi đồ lại liền, đến tại nhà giấy thép trả tiền rồi lạnh đồ rất tiện, đã khỏi tốn hao số phí, mà đồ Saigon tôi liền cho các ông dùng; còn mấy vị ở xa mua vật chi ở Saigon, hay là muốn rẻ giá cả Hàng hóa, xin gửi thư cho tôi thì tôi sẽ làm y như ý các ông muốn.

PHAN-VĂN-CỬ.



# Thuốc PURGYL

LÀ THUỐC XỎ, THUỐC RỬA RUỘT HAY NHỨT

Thuốc Purgyl, là thuốc bào chế trội hơn các thứ thuốc xổ người ta dùng bấy giờ. — Thuốc này chế ra từ hườn nhỏ gọn gàng, dễ dùng lại ngon. — Thuốc này dẫn điệu dàng nếu dùng nó bất kỳ giờ nào

cũng dặng, đau sau bữa ăn cũng tốt, vì nó làm cho mau tiêu hóa.

Dùng nó thì xổ ra những đố chằng hay tiêu, và sửa lại căn bản tỷ vị người muốn cho sức khoẻ trong mình. Tỷ vị hư, hay là chằng tiêu hóa cho tốt, ấy là nơi tích trữ đố độc. Bệnh bón thì hay sinh ra chứng bệnh đau bao tử, đau gan, đau trái tim, sanh ghẻ chốc, nhưc đầu v. v. Dùng nó thì khỏi hết các chứng bệnh ấy.

Thuốc Purgyl thật là vô song, vì nó làm cho kẻ dùng nó dặng đại tiện có giờ khác, lại nó dẫn lệ lỏng và lại linh nghiệm nữa, dùng thuốc này lâu không ghiên.

Thuốc Purgyl trị bệnh bón nhưc hạng, vì nó sửa tỷ vị cho ra tốt; trị bệnh sảng sốt, cũng cứu khỏi rét da vàng. Người đau gan, bao tử, bị tiêu, nhưc đầu dùng nó rất nên hữu ích. Thuốc này rất cần cấp cho những kẻ đau mà muốn xổ nhiều lần, lại cũng cần cho người đau gan phổi; đau dặng tiểu tiện đau gân cốt, tê bại, kiết, hạ lợi, đau bịch hay lầy... Đờn bà sanh đẻ, hay là nuôi con thơ dùng nó cũng tốt. Con trẻ ưa dùng thuốc này như vật thực quý vậy.

Giá là bảy cát rưỡi một hộp.

Bán tại nhà thuốc NORMALE  
SAIGON đường CATINAT và D'ORMAY  
CHOLON đường MARINS số 232

# Thuốc trường sanh hiệu là ELIXIR GODINEAU

Thần hiệu bổ gân cốt, cho sức mạnh lại một cách lạ thường, tuổi nào ường cũng dặng, không cần bỏ chi.

Tuổi già thoát thoát dên mau, sức lực một ngày một giảm phải lo phương chi, tình phương chi mà chông cự lại kéo già rập và làm sao cho mình hưởng dặng ngày xuân cho giải.

Các vị đờ vương, Đờng-phang hằng lo kiếm thứ thuốc trường sanh, cao giá bao nhiêu chẳng nài. Tại tiệm thuốc của chúng tôi có thứ thuốc trường sanh này, bấy lâu nay chưa phở ông Tây, Nam, đều nhờ lắm, hiệu là Elixir Godineau. Người tuổi cao yếu đuối ường vô rồi có sức lực lại như hồi thanh niên. Con nít liệt nhược, dờn bà mất máu những người mệt nhọc, hễ dùng thuốc thần hiệu này vô rồi thì ấy là chắc gặp phương tiện mà thuyên bệnh. Knáp cả thế gian, xứ nào cũng có bán thuốc Elixir Godineau, người Annam có muốn dùng thuốc ấy, xin phải do nơi nhà bán thuốc của ta hiệu là PHARMACIE NORMALE vì ta mới si thuốc châu báu ấy tại kinh thành Paris.

Mỗi ve có gán theo một cuốn sách có ích mà dạy các điều cần biết

Giá một ve: 8 \$ 10

hà ve là 22 \$ 50

## THUỐC VITAL GIRARD

BỔ HUYẾT LÀM CHO MẠNH GÂN CỐT

Thứ thuốc này làm ra một thứ rượu uống rất đẹp miệng. Những người nào đau yếu, những kẻ bị ho lao, mất máu, yếu ớt, bộ phận dưới, uống vào thì dặng sức mạnh.

Đàn bà có thai cùng con nít từ 10 tuổi uống nó thì hữu ích lắm, thêm sức lực.

Đàn bà mà đường kinh trời sạt hay là tới kỳ có đường kinh mà hay sanh chứng, 15 ngày trước khi có ý, uống nó vô thì rất hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG: Cho con nít: Một muỗng café mỗi ngày, pha với một miếng nước, trước khi ăn cơm sớm mai.

Người lớn: Một muỗng café có pha nước trước mỗi bữa ăn. Uống một ngày chừng hai ba lần.

Trừ bán trong cõi Đông-dương tại tiệm thuốc *Pharmacie Normale* ở Sài-gòn và Chợ-lớn, của ông *L. de MARI* và ông *F. LAURENS*, bác sĩ y khoa.

## THUỐC HIỆU Véritable Extractum Carnis

CỦA ÔNG LUONG-Y BROWN BẢO CHẾ ĐỂ TRỊ BỆNH MÁU XANH XAO

Bệnh này thường có trong những xứ nóng nực. Người sanh tại xứ cùng kẻ ngoại quốc cũng thường bị. Ấy cũng tại thiếu huyết mà ra, những người bị chứng này thì môi và mí con mắt xanh tái, không có chút máu hay mệt nhọc, đau gân cốt, không muốn ăn, ăn vô thì không tiêu. Xưa nay có bày nhiều thứ thuốc mà trị chứng ấy. Nhưng mà trị đã lâu mà không thấy hiệu. Nay mới bảo chế một thứ thuốc mới rất hay, lấy máu bò tinh anh làm ra một thứ thuốc hiệu là **VÉRITABLE EXTRAOTUM CARNIS**. Cách dùng về người lớn: Mỗi ngày 3 muỗng soupe, sau khi ăn cơm rồi. Có pha một chút nước nấu sôi để cho nguội hay là nước mọi. Con nít trên 10 tuổi uống 2 muỗng soupe, từ 3 tuổi sắp lên, uống 2 muỗng café. Như có uống trội thêm thì không hại gì.

Giá một ve lớn 4 \$ 00, nửa ve 2 \$ 20. Tiệm *Pharmacie Normale*, ở Sài-gòn đường *Catinat* và Chợ-lớn đường *Marins*, có bán thuốc này mà thôi.

## DẦU ESSENCE DE MENTHE



Xin hãy coi cái nhãn này kẻo lầm. Mỗi khi mua dầu menthe, thì lựa thứ hiệu nhãn này bởi vì là thứ thượng hạng. Nếu người buôn bán đưa thứ nhãn khác thì đừng

lấy, mua thứ mình đã biết tốt thì khỏi lầm.

Tòa Sài-gòn năm ngoái đã có phạt hai người giả nhãn này mà gạt thiên hạ. Thường những món chi thượng hạng thì họ hay bắt chước. Mỗi ve giá là 0 \$ 25, mua 12 ve dặng thêm một ve.

Muốn mua số nhiều thì hỏi giá tại tiệm *PHARMACIE NORMALE* Sài-gòn hay là *Chợ-lớn*.



## SAIGON Thượng Đẳng Dược Phòng G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO TẾ SƯ, NGANG RÁP HẠT LANGSA  
Tiệm cũ *HOLBÉ*, sáng tạo trong năm 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quân hạt  
Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS

### BẮT NHI GIÁ

Thuốc men, và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ như hảo hạng.

Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ nghệ, về nghệ, chụp hình, được tháo, đồ bó gít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiến, chai, ly trong số thiết-nghiệm, máy châm-chít, ấu-nhi-khoa, thí-học và cực-chuẩn-tức-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thượng, nhà bình v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn, thuốc tể. Thiết nghiệm phân giải theo cách hóa-học để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó gít và thuốc trừ độc, chuyên-môn. THUỐC HIỆU CHỮ *R* CỦA ÔNG LUONG-Y HOLBÉ BẢO CHẾ MÀ TRỊ BỆNH HÚT Á-PHIỆN.

Đồ hương-vị về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

TIỆM THUỐC TẠI CHỢ-LỚN HIỆU LÀ PHÁP-Á ĐƯỢC PHÒNG NGANG NHÀ GIẤY XE (LỬA).

Giấy thép nói tiệm SAIGON, 215. — Giấy thép nói tiệm CHỢ-LỚN, 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa các chứng y theo luật.

Hãy viết thư mà xin sách được-tính-lược-biên-bảng chữ quốc-ngữ và chữ nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.